

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2022 - 2023

1. Ngành Toán học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7460101)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp THPT. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>Trang bị cho sinh viên các kiến thức căn bản, tư duy chính xác về Toán học, Toán Ứng dụng và tư duy thuật toán trong Tin học nhằm có thể tiếp cận với các vấn đề thực tế cũng như chuyên sâu về Toán học và Tin học.</p> <p>Sinh viên có các khả năng: khả năng nghiên cứu và giảng dạy toán học và tin học, khả năng vận dụng toán học và tin học vào các vấn đề thực tiễn, khả năng phân tích và giải quyết các vấn đề trong khoa học kỹ thuật và xã hội, khả năng cập nhật kiến thức, tự học để hoàn thiện, bổ sung, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ xã hội, cộng đồng, khả năng sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp, nghiên cứu khoa học, khả năng làm việc độc lập, khả năng phối hợp và làm việc nhóm, khả năng nhận biết và thực hiện các trách nhiệm đạo đức nghề nghiệp.</p> <p>Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Các đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, hội nghị khoa học, hội thảo chuyên môn, thực tập nghề nghiệp.				

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể tiếp tục nâng cao năng lực của mình thực hiện công tác giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng, phổ thông trung học; tiếp tục nghiên cứu trong các viện, hoặc học ở các bậc học Thạc sĩ, Tiến sĩ; công tác tại các cơ quan, công ty có sử dụng kiến thức về Toán.				

Ngành Toán giải tích

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ (mã ngành 9460102)	Thạc sĩ (mã ngành 8460102)	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>* Về kiến thức</p> <p>- Đào tạo tiến sĩ Toán học nhằm giúp học NCS tự nghiên cứu, nâng cao kiến thức ngành, chuyên ngành; tăng cường kiến thức liên ngành; vận dụng các kiến thức toán học được trang bị vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc ngành, chuyên ngành được đào tạo.</p> <p>-Nắm vững những kiến thức cốt lõi và chuyên sâu trong lĩnh vực Giải</p>	<p>*Về kiến thức</p> <p>- Đào tạo thạc sĩ Toán học nhằm giúp học viên bổ sung, nâng cao kiến thức ngành, chuyên ngành; tăng cường kiến thức liên ngành; vận dụng các kiến thức toán học được trang bị vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc ngành, chuyên ngành được đào tạo.</p> <p>- Nắm vững những kiến thức, cơ bản, nền tảng về Đại số, Hình học, Giải tích.</p>					

		<p>tích thực, Giải tích phức, Giải tích vi phân, Giải tích tiệm cận.</p> <p>* Về thái độ: Có các phẩm chất đạo đức cá nhân như: tự tin, linh hoạt, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình, say mê, sáng tạo,... Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, trách nhiệm, đáng tin cậy, tuân thủ kỷ luật của tổ chức, tác phong làm việc chuyên nghiệp. Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: tôn trọng Pháp luật, có lối sống tích cực, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng.</p> <p>* Trình độ tối thiểu là từ bậc 4/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, IELTS 5.5 trở lên.</p>	<p>- Nắm vững kiến thức cơ bản về Toán tối ưu</p> <p>- Nắm vững những kiến thức cốt lõi và chuyên sâu trong lĩnh vực Giải tích thực, Giải tích phức, Giải tích vi phân, Giải tích tiệm cận.</p> <p>- Nắm vững các kiến thức cốt lõi chuyên sâu trong lĩnh vực Hình học giải tích thực, Hình học giải tích phức.</p> <p>- Nắm vững các kiến thức cốt lõi chuyên sâu trong Lý thuyết ki đi.</p> <p>- Nắm vững những kiến thức cốt lõi và chuyên sâu trong lĩnh vực Toán tối ưu: Giải tích lồi, Giải tích đa trị, Giải tích ngẫu nhiên, Qui hoạch phi tuyến . . .</p> <p>* Về thái độ :Có các phẩm chất đạo đức cá nhân như: tự tin, linh hoạt, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình, say mê, sáng tạo,... Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, trách nhiệm, đáng tin cậy, tuân thủ kỷ luật của tổ chức, tác phong làm việc chuyên nghiệp. Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: tôn trọng Pháp luật, có lối sống tích cực, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng.</p> <p>* Trình độ tối thiểu là từ bậc 3/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (cụ thể là điểm IELTS 4,5 trở lên, điểm TOEFL CBT 133 trở lên, điểm TOEIC 450 trở lên).</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Tạo các điều kiện về thời gian học tập và các nghiên cứu khoa học của nghiên cứu sinh	Tạo các điều kiện về thời gian học tập và các nghiên cứu khoa học của học viên					

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Toán giải tích	Toán giải tích					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục tự nâng cao trình độ bằng con đường tự học, tự nghiên cứu khoa học. Tham gia các đề án cấp cơ sở, cấp quốc gia và quốc tế.	Có khả năng tiếp tục tự nâng cao trình độ bằng con đường tự học, tự nghiên cứu lên tiến sĩ.					
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp. Có khả năng độc lập nghiên cứu tại các bộ phận của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan tới toán của các Viện, bộ, ngành ở TW, các sở ngành ở địa phương; Các tổ chức quốc tế có liên quan chuyên ngành toán.	Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề và trung học phổ thông, hoặc làm việc tại các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý, các cơ sở sản xuất và kinh doanh cần đến các kiến thức toán và năng lực tư duy toán học, có thể tham gia chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ.					

2. Ngành Vật lý học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7440102)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp THPT. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Mục tiêu đào tạo là đào tạo lực lượng cử nhân Vật lý có phẩm chất chính trị vững vàng, có tư cách đạo đức và sức khỏe tốt; có kiến thức về khoa học xã hội và nhân văn; có kiến thức vững vàng về lý thuyết và ứng dụng, có khả năng giải quyết trọn vẹn các vấn đề về vật lý, các hiện tượng liên quan đến môi trường tự nhiên và môi trường sống, có khả năng sử dụng cũng như nghiên cứu các cơ chế của thiết bị hiện đại, có khả năng tiếp cận và				

				<p> nghiên cứu những lĩnh vực mới trong vật lý hiện đại để đáp ứng nhu cầu về nhân lực khoa học công nghệ cho các Viện nghiên cứu, các trường Đại học về khoa học công nghệ và các cơ sở liên ngành liên quan đến lĩnh vực Vật lý.</p> <p> Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Các đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, hội nghị khoa học, hội thảo chuyên môn, thực tập nghề nghiệp, thực tập doanh nghiệp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm công tác nghiên cứu khoa học tại các viện, cơ sở, trung tâm nghiên cứu khoa học kỹ thuật; giảng dạy vật lý tại các trường Đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề hoặc giảng dạy vật lý tại các trường phổ thông trung học.				

Ngành Vật lý kỹ thuật

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiên sĩ (mã ngành 9520401)	Thạc sĩ (mã ngành 8520401)	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo Quy chế đào tạo trình độ tiên sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>*Về kiến thức</p> <p>- Đào tạo những cán bộ có kiến thức chuyên môn vững vàng; có sức sáng tạo; có phương pháp tư duy hệ thống,</p>	<p>*Về kiến thức</p> <p>- Đào tạo trình độ thạc sĩ nhằm giúp cho học viên bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức ngành, chuyên</p>					

		<p>có kiến thức khoa học cơ bản và kỹ thuật cơ sở vững chắc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có các kiến thức nâng cao về kỹ thuật như: kỹ thuật hạt nhân, kỹ thuật điện tử, kỹ thuật quan trắc môi trường; có phương pháp và kỹ năng giỏi trong giảng dạy. - Có kỹ năng làm việc nhóm. Khả năng phân tích, xây dựng đề tài, dự án. - Có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh; đọc và dịch tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh. - Có sự hiểu biết về những vấn đề xã hội hiện đại và tính thời sự; có kiến thức về kinh tế và kiến thức quản lý chuyên môn <p>* Về thái độ: Có các phẩm chất đạo đức cá nhân như: tự tin, linh hoạt, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình, say mê, sáng tạo,... Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, trách nhiệm, đáng tin cậy, tuân thủ kỷ luật của tổ chức, tác phong làm việc chuyên nghiệp. Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: tôn trọng Pháp luật, có lối sống tích cực, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng</p> <p>*Trình độ tối thiểu là từ bậc 4/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, IELTS 5,5 trở lên.</p>	<p>ngành; tăng cường kiến thức liên ngành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo học viên sau khi kết thúc khóa học thạc sĩ vật lý kỹ thuật có khả năng phát hiện, phân tích và giải quyết vấn đề thuộc chuyên ngành; có khả năng nghiên cứu và tổ chức nghiên cứu nhóm thuộc lĩnh vực chuyên ngành; có khả năng tiếp cận những vấn đề khoa học mới, trình bày, giới thiệu nội dung và có khả năng đào tạo từ trung học phổ thông đến đại học. - Thể hiện khả năng chuyên môn sâu của mình trong môi trường công nghiệp, hành chính, xây dựng và ứng dụng liên quan kiến thức khoa học mang tính học thuật, kỹ năng giải quyết vấn đề và kỹ năng giao tiếp. - Có kiến thức nâng cao về toán học, khoa học tự nhiên, kỹ thuật vật lý nhằm đáp ứng cho việc nghiên cứu, giảng dạy, cũng như tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn. - Có khả năng thiết kế và tiến hành thí nghiệm, khả năng phân tích và giải thích dữ liệu từ các thí nghiệm liên quan đến vật lý kỹ thuật. - Có khả năng thiết kế các bài giảng vật lý từ bậc trung học phổ thông đến bậc đại học. - Có khả năng phối hợp tối ưu khi đồng thời làm việc trong nhiều nhóm khác. - Có khả năng nghiên cứu độc lập, xây dựng đề tài, dự án. - Có sự hiểu biết sâu sắc về ngành nghề và trách nhiệm đạo đức trong nghề nghiệp. 					
--	--	--	---	--	--	--	--	--

			<p>* Về thái độ</p> <p>- Có các phẩm chất đạo đức cá nhân như: tự tin, linh hoạt, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình, say mê, sáng tạo,...</p> <p>Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, trách nhiệm, đáng tin cậy, tuân thủ kỷ luật của tổ chức, tác phong làm việc chuyên nghiệp. Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: tôn trọng Pháp luật, có lối sống tích cực, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng.</p> <p>* Trình độ tối thiểu là từ bậc 3/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (cụ thể là điểm IELTS 4,5 trở lên, điểm TOEFL CBT 133 trở lên, điểm TOEIC 450 trở lên).</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Tạo các điều kiện về thời gian học tập và các nghiên cứu khoa học của nghiên cứu sinh.	Tạo các điều kiện về thời gian học tập và các nghiên cứu khoa học của học viên.					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Vật lý kỹ thuật.	Vật lý kỹ thuật.					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục tự nâng cao trình độ bằng con đường tự học, tự nghiên cứu khoa học. Tham gia các đề án cấp cơ sở, cấp quốc gia và quốc tế.	Có khả năng tiếp tục tự nâng cao trình độ bằng con đường tự học, tự nghiên cứu lên tiến sĩ.					
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp. Có khả năng độc lập nghiên cứu tại các bộ phận của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan tới toán của các Viện, bộ, ngành ở TW, các sở ngành ở địa phương; Các tổ chức	Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề và trung học phổ thông, hoặc làm việc tại các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý, các cơ sở sản xuất cần đến các kiến thức và năng lực tư duy ngành					

		quốc tế có liên quan chuyên ngành Vật lý	Vật lý, có thể tham gia chương trình đào tạo trình độ Tiên sĩ.					
--	--	--	--	--	--	--	--	--

3. Ngành Công nghệ thông tin

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7480201)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Đào tạo nhân lực chất lượng cao, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học, công nghệ tạo ra tri thức mới, sản phẩm mới, phục vụ yêu cầu phát triển con người và xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế. Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức cơ sở và chuyên môn vững vàng; có kỹ năng thực hành nghề nghiệp; có năng lực nghiên cứu và khả năng sáng tạo để giải quyết những vấn đề liên quan đến phân tích, thiết kế, xây dựng, triển khai và vận hành các hệ thống phần mềm cũng như hệ thống mạng máy tính tương xứng với trình độ đại học; có trách nhiệm nghề nghiệp, sẵn sàng thích nghi với môi trường làm việc đa dạng; có ý thức và khả năng tự học để thích ứng với sự phát triển không ngừng của khoa học và công nghệ. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Tổ chức giao lưu các công ty, doanh nghiệp Công nghệ thông tin. <ul style="list-style-type: none"> Tổ chức tham quan thực tế tại các doanh nghiệp Công nghệ thông tin. Tổ chức các cuộc thi sáng tạo phần mềm, Công nghệ mạng. 				

			<ul style="list-style-type: none"> • Tham gia các cuộc thi quốc gia và quốc tế như: Imagine cup, NetRider,... • Trao học bổng cho sinh viên từ các nguồn: Quỹ học bổng của Cựu sinh viên, của các cơ quan tài trợ thông qua trường hay trực tiếp với Khoa, . . . • Tổ chức thực tập nghề nghiệp tại các cơ quan doanh nghiệp công nghệ thông tin hay có ứng dụng công nghệ thông tin. • Tổ chức hội nghị sinh viên cốt cán, hội nghị toàn thể sinh viên để tiếp nhận các thông tin phản hồi góp ý về Khoa, trường. • Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao ... <p>Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp.</p>				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước trong các ngành đúng, ngành gần với lĩnh vực CNTT				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<p>Sau khi tốt nghiệp, kỹ sư công nghệ thông tin có thể làm lập trình viên phần mềm, chuyên viên phân tích thiết kế hệ thống, bảo mật thông tin, quản trị mạng... tại các công ty phần mềm, công ty cung cấp giải pháp về công nghệ thông tin. Sinh viên tốt nghiệp cũng có thể trở thành chuyên gia quản lý, điều phối dự án công nghệ thông tin tại tập đoàn, doanh nghiệp, tổ chức thương mại điện tử trong và ngoài nước.</p> <p>Một điểm thuận lợi của sinh viên khoa Công nghệ Thông tin Đại học Đà Lạt là: với mục tiêu đào tạo gắn liền với nhu cầu thực tế của xã hội, Khoa Công nghệ Thông tin Đại học Đà Lạt có rất nhiều các chương trình hợp tác với các công ty tin học hàng đầu Việt Nam cũng như quốc tế như TMA, FSoft Đà Nẵng, CISCO, IBM, KMS, TDA...Việc hợp tác này thực hiện thông qua việc tích hợp các học phần trong chương trình đào tạo của khoa với các nội dung xây dựng từ thực tế các công ty. Ngoài ra, hàng năm rất nhiều sinh viên khoa Công nghệ Thông tin có thể tham gia thực tập nghề nghiệp, tham gia hội thảo giới thiệu công nghệ mới cũng như tham dự các đợt phỏng vấn tuyển dụng và làm việc tại những công ty này sau khi tốt nghiệp.</p>				

4. Ngành Kỹ thuật hạt nhân

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7520402)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Hạt nhân (KTHN) nhằm trang bị cho người học kiến thức khoa học và kỹ thuật chuyên ngành KTHN, năng lực thực hành nghề nghiệp, khả năng thích ứng với môi trường kinh tế - xã hội, khả năng tham gia giải quyết những vấn đề khoa học và kỹ thuật của ngành, đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng những yêu cầu đặc biệt chặt chẽ về kỷ luật lao động của ngành KTHN, trung thành với tổ quốc, góp phần tăng cường ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình ở Việt Nam.</p> <p>Có khả năng đáp ứng những vấn đề khoa học và KTHN, năng lực thực hành nghề nghiệp, khả năng tham gia giải quyết những vấn đề KTHN.</p> <p>Có kiến thức về vật lý hạt nhân và hoá học phóng xạ. Khả năng sử dụng kiến thức chuyên môn sâu về KTHN để giải quyết các vấn đề như hóa học phóng xạ, an toàn bức xạ, đánh giá tình trạng nhiễm xạ môi trường, kiểm tra không phá hủy bề mặt và bên trong các thiết bị, quản lý và xử lý chất thải phóng xạ, ứng dụng đồng vị phóng xạ trong y học, công – nông nghiệp.</p> <p>Có khả năng ứng dụng kiến thức chuyên môn về KTHN trong lĩnh vực vật lý xạ trị, y học hạt nhân, X quang và chuẩn đoán hình ảnh ở các bệnh viện.</p> <p>Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Học bổng khuyến khích của Trường, của Nhà nước và của các cơ quan, tổ chức ngoài Trường.				

				Các đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, hội nghị khoa học, hội thảo chuyên môn, thực tập nghề nghiệp, thực tập doanh nghiệp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể công tác tại Viện năng lượng nguyên tử quốc gia, Viện nghiên cứu hạt nhân, Sở Khoa học và công nghệ, Sở Tài nguyên và môi trường, Trung tâm ứng dụng kỹ thuật hạt nhân, Cơ sở y tế, Bệnh viện, Các Trung tâm chiếu xạ, cơ sở chiếu xạ tư nhân hay đi học tập, tập huấn tại các nước có nền công nghệ hạt nhân phát triển để trở thành chuyên gia về kỹ thuật hạt nhân.				

5. Ngành Công nghệ kỹ thuật Điện tử - Viễn thông

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7510302)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Đào tạo các kỹ sư ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử-viễn thông có đầy đủ kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức ngành hiện đại để phát triển toàn diện; có khả năng áp dụng những nguyên lý kỹ thuật cơ bản và nắm vững các kỹ năng để đảm đương công việc của người kỹ sư công nghệ: vận hành, bảo trì, sửa chữa, cải tiến, nâng cấp các hệ thống, thiết bị điện tử-viễn thông, tìm hiểu, nghiên cứu, phát triển ứng dụng công nghệ kỹ thuật điện tử-viễn thông trong công nghiệp và trong đời sống dân dụng đồng thời có khả năng mau chóng thích ứng với sự thay đổi của công nghệ trong				

				<p>tương lai đáp ứng nhu cầu của công nghiệp và xã hội. Chương trình đảm bảo kỹ sư ra trường có phẩm chất chính trị tốt, có đủ sức khỏe để đảm bảo công việc; có thời gian thích nghi ngắn nhất với môi trường làm việc mới; tạo cho sinh viên kỹ năng ngoại ngữ (B), làm việc nhóm, lãnh đạo và trao đổi thông tin cùng với phong cách làm việc công nghiệp</p> <p>Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Học bổng khuyến khích của Trường, của Nhà nước và của các cơ quan, tổ chức ngoài Trường.</p> <p>Các đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, hội nghị khoa học, hội thảo chuyên môn, thực tập nghề nghiệp, thực tập doanh nghiệp.</p>				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<p>Sau khi tốt nghiệp, kỹ sư có thể làm việc tại các cơ sở chuyên ngành về điện tử, viễn thông, phát thanh truyền hình, các công ty liên quan đến việc cung cấp dịch vụ, sản xuất hoặc thiết kế giải pháp cho hệ thống viễn thông, Internet; các trung tâm tính toán, cơ sở bảo trì bảo hành các thiết bị điện tử-viễn thông, các viện nghiên cứu hoặc giảng dạy tại các cơ sở đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử viễn thông. Ngoài ra các kỹ sư ngành Công nghệ Kỹ thuật Điện tử-Viễn thông có thể học tiếp các chương trình đào tạo cao hơn như Thạc sĩ và Tiến sĩ trong và ngoài nước.</p>				

6. Ngành Hoá học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7440112)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT				

				quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>Có những kiến thức chung về khoa học xã hội, nhân văn, khoa học tự nhiên, giáo dục quốc phòng và thể chất; hiểu và nắm vững các kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực hóa học ứng với một trong các chuyên ngành sau: hóa vô cơ, phân tích, hữu cơ, hóa lý.</p> <p>- Kỹ năng cứng: Có kỹ năng chuyên môn có thể giải quyết một vấn đề hóa học đặt ra, kỹ năng tiến hành các thực nghiệm hóa học, nắm bắt các phương pháp nghiên cứu khoa học hóa học và bước đầu có khả năng tư duy sáng tạo trong hoạt động nghề nghiệp.</p> <p>- Kỹ năng mềm: Có kỹ năng giao tiếp với cấp trên, đồng nghiệp..., kỹ năng làm việc theo nhóm, khả năng ngoại ngữ: tiếng Anh (giao tiếp thông thường và tham khảo tài liệu chuyên ngành), tin học... để có thể giải quyết các vấn đề nói chung và vấn đề hóa học đặt ra.</p> <p>Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Có đội ngũ giáo viên chủ nhiệm làm vai trò cố vấn học tập, các trợ lý giáo vụ, công tác sinh viên hướng dẫn các quy chế về học tập và công tác sinh viên; sinh viên là các đảng viên, đoàn viên... sinh hoạt trong tổ chức chi bộ, chi đoàn, hội sinh viên...; ngoài ra sinh viên có thể tham gia vào các hoạt động theo sở thích ở các câu lạc bộ; Sinh viên được hưởng các chế độ: miễn giảm học phí theo quy định, học bổng khuyến khích học tập, vay vốn ưu đãi của Ngân hàng chính sách xã hội...</p> <p>Học bổng khuyến khích của Trường, của Nhà nước và của các cơ quan, tổ chức ngoài Trường.</p> <p>Các đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, hội nghị khoa học, hội thảo chuyên môn, thực tập nghề nghiệp, thực tập doanh nghiệp.</p>				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sau khi hoàn thành chương trình học tập, cử nhân ngành Hóa học có thể đảm trách công tác giảng dạy hóa học ở các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề và trung học phổ thông; làm công tác nghiên cứu tại các viện, trong các trung tâm, các nhà máy, xí nghiệp.				

Ngành Hoá phân tích

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ (mã ngành 9440118)	Thạc sĩ (mã ngành 8440118)	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	* Về kiến thức - Kiến thức chuyên môn về hóa phân tích được nâng cao như xử lý số liệu thực nghiệm, kỹ thuật tách-làm giàu và chuẩn bị mẫu phân tích, các phương pháp phân tích hiện đại như phương pháp phổ nguyên tử, phổ phân tử, phương pháp phân tích sắc ký, kỹ thuật phân tích hạt nhân,... Biết vận dụng kiến thức đó vào hoạt động thực tiễn để thực hiện đề tài, dự án, tiến hành phân tích định lượng các chất có trong các đối tượng mẫu khác nhau – mẫu thực phẩm, mẫu dược liệu, mẫu sinh học, mẫu môi	* Về kiến thức - Đào tạo trình độ thạc sĩ nhằm giúp cho học viên bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức về hóa học nhất là kiến thức trong lĩnh vực hóa phân tích như ứng dụng thành tựu tin học để xử lý số liệu thực nghiệm, kỹ thuật tách làm giàu và chuẩn bị mẫu phân tích, các phương pháp phân tích phổ nguyên tử, phổ phân tử; các phương pháp phân tích sắc ký (GC, HPLC); kỹ thuật phân tích hạt nhân; tăng cường kiến thức liên ngành: Lý, Hóa, Sinh và Môi trường. - Chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu Hóa phân tích và					

		<p>trường; trong vai trò quan trắc kiểm soát ô nhiễm môi trường. . .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng cập nhật kiến thức về những thành tựu khoa học chuyên ngành. Có khả năng tổng hợp tư liệu, viết báo cáo, trình bày, diễn giải vấn đề chuyên môn một cách khoa học. Có khả năng phân tích, xây dựng đề tài, dự án. Tiến hành thực hiện công việc một cách độc lập. - Độc lập trong nghiên cứu, thực hiện các đề tài dự án. Lựa chọn phương pháp phân tích phù hợp để định lượng các chất có trong các đối tượng mẫu. Có khả năng sử dụng phần mềm và thuật toán thống kê thích hợp để xử lý thông tin, số liệu khi đánh giá kết quả thực nghiệm. <p>* Về thái độ: Có các phẩm chất đạo đức cá nhân như: tự tin, linh hoạt, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình, say mê, sáng tạo,... Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, trách nhiệm, đáng tin cậy, tuân thủ kỷ luật của tổ chức, tác phong làm việc chuyên nghiệp. Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: tôn trọng Pháp luật, có lối sống tích cực, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng</p> <p>* Trình độ tối thiểu là từ bậc 4/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, IELTS 5,5 trở lên.</p>	<p>phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để có thể độc lập nghiên cứu, phát triển quan điểm; có khả năng thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn và hoạch định chính sách hoặc các vị trí khác thuộc lĩnh vực hóa phân tích; có thể tiếp tục theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng giúp cho người học nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực hành; có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo; tổ chức thực hiện các công việc trong hoạt động chuyên môn nghề nghiệp, phát huy và sử dụng hiệu quả kiến thức chuyên ngành vào việc thực hiện các công việc cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ quan, tổ chức, đơn vị kinh tế. - Nắm vững lý thuyết phương pháp phân tích phổ phân tử và hiểu nguyên lý hoạt động của trang thiết bị để có thể tiến hành định lượng các ion kim loại có trong các đối tượng mẫu. - Nắm vững lý thuyết phương pháp phân tích phổ nguyên tử, hiểu rõ bản chất của phương pháp phổ hấp thụ nguyên tử để có thể tiến hành định lượng các nguyên tố kim loại có trong các đối tượng mẫu. - Nắm vững lý thuyết phương pháp phân tích sắc ký. Hiểu rõ bản chất của phương pháp sắc ký khí (GC), phương pháp sắc ký lỏng cao áp (HPLC) để có thể tiến hành định lượng các chất hóa học có trong các đối tượng mẫu. - Hiểu biết về phương pháp thu thập mẫu, kỹ thuật chuẩn bị mẫu (tách chiết làm giàu mẫu) để tiến hành phân tích 					
--	--	---	---	--	--	--	--	--

			<p>xác định hàm lượng các chất có trong các đối tượng mẫu khác nhau (mẫu môi trường, thực phẩm, mẫu sinh học,..)</p> <p>- Có kiến thức về phương pháp phân tích hạt nhân và ứng dụng phương pháp đó để định lượng các nguyên tố hóa học hoặc các hạt nhân phóng xạ có trong các đối tượng mẫu.</p> <p>* Về thái độ: Có các phẩm chất đạo đức cá nhân như: tự tin, linh hoạt, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình, say mê, sáng tạo,... Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, trách nhiệm, đáng tin cậy, tuân thủ kỷ luật của tổ chức, tác phong làm việc chuyên nghiệp. Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: tôn trọng Pháp luật, có lối sống tích cực, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng</p> <p>*Trình độ tối thiểu là từ bậc 3/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (cụ thể là điểm IELTS 4,5 trở lên, điểm TOEFL CBT 133 trở lên, điểm TOEIC 450 trở lên).</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Tạo các điều kiện về thời gian học tập và các nghiên cứu khoa học của nghiên cứu sinh.	Tạo các điều kiện về thời gian học tập và các nghiên cứu khoa học của học viên.					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Hóa phân tích	Hóa phân tích					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục tự nâng cao trình độ bằng con đường tự học, tự nghiên cứu khoa học. Tham gia các đề án cấp cơ sở, cấp quốc gia và quốc tế.	Có khả năng tiếp tục tự nâng cao trình độ bằng con đường tự học, tự nghiên cứu lên tiến sĩ.					

VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp. Có khả năng độc lập nghiên cứu tại các bộ phận của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan tới toán của các Viện, bộ, ngành ở TW, các sở ngành ở địa phương; Các tổ chức quốc tế có liên quan chuyên ngành Hóa phân tích.	Học viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề và trung học phổ thông, hoặc làm việc tại các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý, các cơ sở sản xuất cần đến các kiến thức và năng lực tư duy ngành Hóa phân tích, có thể tham gia chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ.					
----	------------------------------------	--	---	--	--	--	--	--

7. Ngành Sinh học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7420101)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Về kiến thức</p> <p>Chương trình cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các nguyên lý và quá trình sinh học ở các mức độ khác nhau của khoa học sự sống (phân tử, tế bào, cơ quan, cơ thể, quần xã), mối quan hệ của chúng với nhau và với môi trường ngoài; những kiến thức khoa học và phương pháp nghiên cứu chuyên sâu về một trong các lĩnh vực: Sinh học phân tử và tế bào, sinh học cơ thể thực vật, động vật và người, sinh học quần thể, quần xã, hệ sinh thái và đa dạng sinh học.</p> <p>2. Về kỹ năng, thái độ và đạo đức nghề nghiệp:</p> <p>Chương trình nhằm đào tạo cử nhân Sinh học có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, say mê nghề nghiệp.</p> <p>Đào tạo sinh viên có khả năng áp dụng lý thuyết; kỹ năng thực hành; năng lực phân tích, tổng hợp và xử lý số liệu một cách khoa</p>				

				học, chính xác và trung thực; có khả năng tư duy sáng tạo, tính chủ động cao, có phương pháp tiếp cận khoa học để giải quyết những vấn đề thực tiễn của ngành học. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Chương trình văn nghệ, thể dục thể thao do Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên tổ chức. - Tham quan, thực tập, kiến tập tại các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp, trung tâm nghiên cứu và ứng dụng, Viện nghiên cứu. - Tổ chức ngoại khóa về phương pháp học tập, nghiên cứu khoa học.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sinh viên tốt nghiệp ngành Sinh học có thể công tác tại các Viện, các đơn vị nghiên cứu trên mọi miền đất nước đặc biệt là địa bàn Miền Trung, Tây Nguyên và Đông Nam Bộ, thuộc các lĩnh vực: môi trường, sinh thái, tài nguyên sinh vật, đa dạng sinh học, nuôi trồng nấm ăn, cung cấp giống cây trồng, bảo vệ thực vật.				

Ngành Sinh thái học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ (mã ngành 9420120)	Thạc sĩ (mã ngành 8420120)	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	*Về kiến thức:	*Về kiến thức:					

		<ul style="list-style-type: none"> - Sinh thái cơ bản và áp dụng trong động học quần thể, quần xã và chức năng hệ sinh thái; - Mô hình sinh thái và ứng dụng của nó để dự đoán động học và quản lý quần thể; - Phương pháp phân tích tiên hóa của hệ sinh thái, đặc biệt là phương pháp phân tử để nghiên cứu quần thể và hệ thống phát sinh; - Kỹ thuật nghiên cứu, bao gồm truy vấn thông tin, thiết kế thí nghiệm và xử lý số liệu thống kê, mô hình hóa, lấy mẫu, an toàn phòng thí nghiệm và thực địa; - Kỹ năng quản lý và kỹ năng giao tiếp, bao gồm cả xác định vấn đề, thiết kế dự án, lựa chọn quy trình, làm việc theo nhóm, báo cáo viết, trình bày, công bố công trình khoa học... <p>* Về thái độ: Có các phẩm chất đạo đức cá nhân như: tự tin, linh hoạt, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình, say mê, sáng tạo,... Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, trách nhiệm, đáng tin cậy, tuân thủ kỷ luật của tổ chức, tác phong làm việc chuyên nghiệp. Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: tôn trọng Pháp luật, có lối sống tích cực, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng</p> <p>*Trình độ tối thiểu là từ bậc 4/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, IELTS 5.5 trở lên.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức về các vấn đề qui luật vận động khách quan của thế giới tự nhiên và xã hội; - Có kiến thức về Sinh thái học từ cơ bản đến ứng dụng về quần xã, quần thể, cấu trúc và chức năng hệ sinh thái, môi trường sống; - Có khả năng thực hành về các vấn đề sinh thái học, xây dựng mô hình, phân tích diễn giải, mô hình hoá dữ liệu về sinh thái, Bảo tồn hệ sinh thái và môi trường; - Có khả năng quản lý các hệ sinh thái tự nhiên Việt Nam, Đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên, quản lý và sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên, môi trường; - Làm việc độc lập và làm việc nhóm, quản lý các hoạt động nhóm và thuyết trình để thích ứng với môi trường làm việc trong nước và quốc tế; - Kiến thức và hiểu biết chi tiết về các vấn đề thiết yếu, khái niệm, nguyên tắc và lý thuyết liên quan đến lĩnh vực chuyên môn sâu mà học viên lựa chọn; - Có khả năng giảng dạy, tư vấn, hoạch định chính sách thuộc chuyên ngành sinh thái và các ngành liên quan, tiếp tục tham gia các chương trình đào tạo sâu hơn. <p>* Về thái độ: Có các phẩm chất đạo đức cá nhân như: tự tin, linh hoạt, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình, say mê, sáng tạo,... Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, trách nhiệm, đáng tin cậy, tuân thủ kỷ luật của tổ chức, tác</p>					
--	--	---	---	--	--	--	--	--

			<p>phong làm việc chuyên nghiệp. Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: tôn trọng Pháp luật, có lối sống tích cực, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng</p> <p>*Trình độ tối thiểu là từ bậc 3/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (cụ thể là điểm IELTS 4,5 trở lên, điểm TOEFL CBT 133 trở lên, điểm TOEIC 450 trở lên).</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Tạo các điều kiện về thời gian học tập và các nghiên cứu khoa học của nghiên cứu sinh	Tạo các điều kiện về thời gian học tập và các nghiên cứu khoa học của học viên					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Sinh thái học	Sinh thái học					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục tự nâng cao trình độ bằng con đường tự học, tự nghiên cứu khoa học. Tham gia các đề án cấp cơ sở, cấp quốc gia và quốc tế.	Có khả năng tiếp tục tự nâng cao trình độ bằng con đường tự học, tự nghiên cứu lên tiến sĩ.					
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp. Có khả năng độc lập nghiên cứu tại các bộ phận của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan tới toàn của các Viện, bộ, ngành ở TW, các sở ngành ở địa phương; Các tổ chức quốc tế có liên quan chuyên ngành.	Học viên tốt nghiệp Cao học ngành Sinh thái học có thể làm việc ở các đơn vị Nghiên cứu, giảng dạy và quản lý trong các lĩnh vực Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy sản, Bảo vệ môi trường, Bảo tồn ...					

Ngành Sinh học thực nghiệm

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ (mã ngành 8420114)	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>*Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo nhằm trang bị cho người học kiến thức chuyên môn nâng cao và kỹ năng tổng hợp để hoạt động hiệu quả trong một lĩnh vực cụ thể của sinh học thực nghiệm; đặc biệt chú trọng đến việc khai thác nguồn tài nguyên thiên nhiên theo hướng thương mại hóa và bền vững và ứng dụng công nghệ sinh học để nâng cao năng lực sản xuất nông nghiệp công nghệ cao; có thể học bổ sung một số kiến thức cơ sở ngành và phương pháp nghiên cứu theo yêu cầu của chuyên ngành đào tạo trình độ tiến sĩ để tiếp tục tham gia chương trình đào tạo tiến sĩ. - Cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu về chuyên môn cũng như phương pháp tiếp cận phân tích và phân biện để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực nghiệm sinh học. - Trang bị cho người học một kỹ năng thực hành nâng cao và chuẩn hóa để thực hiện các hoạt động chuyên môn một cách chuyên nghiệp hoặc tạo một tâm thế vững vàng để tiếp tục theo học ở trình độ tiến sĩ. - Rèn luyện cho người học kỹ năng làm việc độc lập hay làm việc nhóm và sử dụng sáng kiến trong việc giải quyết hiệu quả các vấn đề nảy sinh. - Bồi dưỡng cho người học ý thức không ngừng học tập và tìm tòi để theo kịp đà phát triển không ngừng của công nghệ sinh học. - Củng cố cho người học tính chuẩn mực, kỷ cương, đạo đức và trách nhiệm với cộng đồng trong mọi hành vi. 					

			<p>* Về thái độ Có các phẩm chất đạo đức cá nhân như: tự tin, linh hoạt, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình, say mê, sáng tạo,... Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, trách nhiệm, đáng tin cậy, tuân thủ kỷ luật của tổ chức, tác phong làm việc chuyên nghiệp. Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: tôn trọng Pháp luật, có lối sống tích cực, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng</p> <p>*Trình độ tối thiểu là từ bậc 3/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (cụ thể là điểm IELTS 4,5 trở lên, điểm TOEFL CBT 133 trở lên, điểm TOEIC 450 trở lên)</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Tạo các điều kiện về thời gian học tập và các nghiên cứu khoa học của học viên					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Sinh học thực nghiệm					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Có khả năng tiếp tục tự nâng cao trình độ bằng con đường tự học, tự nghiên cứu lên tiến sĩ.					
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu viên, quản lý dự án nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực khai thác theo hướng thương mại hóa bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên và nông nghiệp công nghệ cao. - Nghiên cứu viên hoặc cán bộ quản lý phòng thí nghiệm, phòng nghiên cứu triển khai hoặc bộ phận bảo đảm chất lượng tại các cơ sở nghiên cứu hoặc sản xuất các sản phẩm sinh học. - Chuyên viên xây dựng chính sách và quản lý tại các cơ quan nhà nước có liên quan đến lĩnh vực sinh học thực nghiệm. - Giảng viên tại các trường đại học và cao đẳng có các ngành đào tạo liên quan. - Nhà tổ chức hoặc điều hành phân xưởng khai thác, sản xuất nông lâm nghiệp và dược liệu công nghệ cao tại các doanh nghiệp. - Cán bộ kỹ thuật vận hành thiết bị và dây chuyền sản xuất các sản phẩm công nghệ sinh học. 					

8. Ngành Công nghệ sinh học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7420201)			Cao đẳng su phạm chính quy	Trung cấp su phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp THPT. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>1. Về kiến thức</p> <p>Chương trình cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguyên lý và quá trình sinh học đại cương, lý thuyết cơ sở về sinh học thực nghiệm, nội dung cơ bản về công nghệ sinh học; những kiến thức khoa học và phương pháp nghiên cứu chuyên sâu về một trong các lĩnh vực: Công nghệ tế bào, Công nghệ sinh học thực vật, Công nghệ sinh học động vật, Công nghệ vi sinh, Công nghệ thực phẩm, Công nghệ enzym và các chế phẩm sinh học.</p> <p>2. Về kỹ năng, thái độ và đạo đức nghề nghiệp:</p> <p>Chương trình nhằm đào tạo cử nhân Công nghệ Sinh học có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, say mê nghề nghiệp.</p> <p>Đào tạo sinh viên có khả năng nghiên cứu và sản xuất trong các lĩnh vực công nghệ sinh học động - thực vật, công nghệ vi sinh và thực phẩm; có khả năng tư duy sáng tạo, tính chủ động cao, có phương pháp tiếp cận khoa học để giải quyết những vấn đề thực tiễn của ngành học.</p> <p>Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Chương trình văn nghệ, thể dục thể thao do Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên tổ chức.</p> <p>- Tham quan, thực tập, kiến tập tại các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp, trung tâm nghiên cứu và ứng dụng, Viện nghiên cứu.</p>				

				-Tổ chức ngoại khóa về phương pháp học tập, nghiên cứu khoa học.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sinh viên tốt nghiệp ngành Công nghệ Sinh học có thể công tác tại các TT, nhà máy và xí nghiệp ứng dụng công nghệ sinh học, cơ quan quản lý nhà nước về công nghệ sinh học, vệ sinh an toàn thực phẩm, viện nghiên cứu hoặc các trường ĐH và CĐ có chuyên ngành liên quan.				

9. Ngành Nông học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7620109)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>Yêu cầu về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> Nắm vững kiến thức giáo dục đại cương theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng; Có kiến thức khoa học cơ bản đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và đảm nhận được các công việc nghiên cứu phát triển nông nghiệp khi ra trường; Có hệ thống kiến thức cơ bản, thực tiễn và hiện đại về cây trồng, di truyền và chọn giống, đất, phân bón, bảo vệ thực vật, tưới tiêu, khuyến nông, công nghệ sinh học nông nghiệp, hệ thống nông nghiệp, quản lý và khai thác bền 				

			<p>vững các nguồn lực nông nghiệp, kỹ thuật canh tác để đảm nhận được các công việc trong hoạt động sản xuất, nghiên cứu và phát triển nông nghiệp - nông thôn;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức tin học tương đương trình độ B và sử dụng thành thạo một trong ba phần mềm xử lý số liệu (MSTATC, SPSS, IRRISTAT), khai thác tốt thông tin từ các tài liệu: sách, tạp chí khoa học, Internet; <p>b. Yêu cầu về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo, giải quyết các vấn đề trong thực tiễn sản xuất, phát triển nông nghiệp; - Có kỹ năng làm việc nhóm, khả năng tổ chức, quản lý các hoạt động nhóm và thuyết trình; - Có khả năng lập kế hoạch, xây dựng, quản lý và triển khai, dự án nông nghiệp và phát triển nông thôn ở qui mô nhỏ, vừa và qui mô lớn; tổ chức và thực hiện các khóa đào tạo, tập huấn trong lĩnh vực NN-PTNT; tự mở rộng năng lực sản xuất; - Có khả năng thực hiện các nghiên cứu triển khai và chuyển giao khoa học công nghệ vào thực tiễn sản xuất; - Có khả năng triển khai các nghiên cứu chuyên sâu về khoa học nông nghiệp cũng như thực tiễn sản xuất nông nghiệp; - Có khả năng áp dụng các biện pháp kỹ thuật trồng trọt hợp lý để điều khiển hệ thống trồng trọt bền vững; - Có khả năng đảm nhiệm công tác quản lý và chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất; - Có khả năng nghiên cứu và viết báo cáo khoa học. <p>c. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tham quan thực tập, thực hành tại các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh nông nghiệp - Tổ chức thực tập nghề nghiệp tại các cơ quan, xí nghiệp, Viện nghiên cứu, doanh nghiệp - Tổ chức hội nghị sinh viên nông cốt, hội nghị sinh viên để tiếp nhận các thông tin phản hồi của sinh viên - Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao - Tìm kiếm các nguồn tuyển dụng lao động để hỗ trợ sinh viên tìm kiếm việc làm sau khi tốt nghiệp. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà		Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				

	trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<p>a. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là cán bộ kỹ thuật tư vấn, quản lý, nghiên cứu và giảng dạy trong lĩnh vực trồng trọt. - Các cơ quan quản lý nhà nước về Nông nghiệp – Phát triển Nông thôn từ cấp xã đến cấp trung ương; - Các doanh nghiệp, công ty (liên doanh và tư nhân) thuộc lĩnh vực nông nghiệp; - Các tổ chức chính phủ, phi chính phủ và quốc tế về Nông nghiệp – Phát triển Nông thôn; - Các trung tâm và các viện khoa học công nghệ, các trường trung cấp, cao đẳng và đại học thuộc lĩnh vực nông nghiệp; - Tự thành lập và quản lý các doanh nghiệp nông nghiệp. <p>b. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể tiếp tục tham gia học ở các bậc thạc sĩ, tiến sĩ theo đúng chuyên ngành tương ứng; - Có thể tham gia các khóa bồi dưỡng, đào tạo ngắn hạn, dài hạn về các kiến thức nghiệp vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực Nông nghiệp – Phát triển Nông thôn. 				

10. Ngành Công nghệ sau thu hoạch

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7540104)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>a. Yêu cầu về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững kiến thức giáo dục đại cương theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin, đường lối cách mạng của 				

			<p>Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức khoa học cơ bản đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và đảm nhận được các công việc nghiên cứu phát triển nông nghiệp khi ra trường; - Có hệ thống kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực tiễn về công nghệ sau thu hoạch, dinh dưỡng an toàn thực phẩm, HACCP... - Có kiến thức tin học tương đương trình độ B và sử dụng thành thạo một trong ba phần mềm xử lý số liệu (MSTATC, SPSS, IRRISTAT), khai thác tốt thông tin từ các tài liệu: sách, tạp chí khoa học, Internet; - Có kiến thức ngoại ngữ tương đương trình độ TOIEC 450, có thể giao tiếp và khai thác tài liệu chuyên ngành nông nghiệp. <p>b. Yêu cầu về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo, giải quyết các vấn đề trong thực tiễn sản xuất; bảo quản và chế biến một số sản phẩm nông nghiệp STH. - Có kỹ năng làm việc nhóm, khả năng tổ chức, quản lý các hoạt động nhóm và thuyết trình; - Có khả năng lập kế hoạch, xây dựng, quản lý và triển khai, dự án nông nghiệp và phát triển nông thôn ở qui mô nhỏ, vừa và qui mô lớn; tổ chức và thực hiện các khóa đào tạo, tập huấn trong lĩnh vực NN-PTNT; tự mở rộng năng lực sản xuất; - Có khả năng thực hiện các nghiên cứu triển khai và chuyên giao khoa học công nghệ vào thực tiễn sản xuất; - Có khả năng triển khai các nghiên cứu chuyên sâu về khoa học nông nghiệp cũng như thực tiễn sản xuất nông nghiệp; bảo quản và chế biến một số sản phẩm nông nghiệp STH; - Có khả năng áp dụng các biện pháp kỹ thuật của STH để nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp STH; - Có khả năng đảm nhiệm công tác quản lý và chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất; - Có khả năng nghiên cứu và viết báo cáo khoa học. <p>c. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p>				
--	--	--	---	--	--	--	--

III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn và hướng dẫn phương pháp học học tập - Tư vấn và hướng dẫn về chế độ chính sách đối với người học. -Tham quan, thực tập, kiến tập tại các cơ sở quản lý và sản xuất, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo quản, chế biến, xuất khẩu nông sản thực phẩm. - Tổ chức hội nghị sinh viên nông cốt, hội nghị sinh viên để tiếp nhận các thông tin phản hồi của sinh viên - Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao - Tìm kiếm các nguồn tuyển dụng lao động để hỗ trợ sinh viên tìm kiếm việc làm sau khi tốt nghiệp. - Liên kết với một số tổ chức, doanh nghiệp tại Israel và Nhật Bản để tiếp nhận sinh viên và đào tạo ngắn hạn nhằm nâng cao kiến thức thực tế nghề nghiệp. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<p>a. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là cán bộ kỹ thuật tư vấn, quản lý, nghiên cứu và giảng dạy trong lĩnh vực Sau thu hoạch. - Các cơ quan quản lý nhà nước về Nông nghiệp – Phát triển Nông thôn từ cấp xã đến cấp trung ương; - Các doanh nghiệp, công ty (liên doanh và tư nhân) thuộc lĩnh vực nông nghiệp và công nghệ Sau thu hoạch. - Các tổ chức chính phủ, phi chính phủ và quốc tế về Nông nghiệp – Phát triển Nông thôn; - Các trung tâm và các viện khoa học công nghệ, các trường trung cấp, cao đẳng và đại học thuộc lĩnh vực nông nghiệp- Sau thu hoạch. - Tự thành lập và quản lý các doanh nghiệp chế biến sản phẩm nông nghiệp - Sau thu hoạch. <p>b. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể tiếp tục tham gia học ở các bậc thạc sĩ, tiến sĩ theo đúng chuyên ngành tương ứng; - Có thể tham gia các khóa bồi dưỡng, đào tạo ngắn hạn, dài hạn về các kiến thức nghiệp vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực Nông nghiệp – Phát triển Nông thôn. 				

11. Ngành Quản trị kinh doanh

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ (mã ngành 8340101)	Đại học (mã ngành 7340101)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 22.5.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>*Về kiến thức:</p> <p>Đào tạo học viên có kiến thức nâng cao về lĩnh vực quản trị; có kỹ năng nghiên cứu, giải quyết những vấn đề chuyên môn về kinh tế, quản trị doanh nghiệp, có khả năng thích nghi và ứng phó với những thay đổi của môi trường kinh doanh, .. đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, hội nhập kinh tế quốc tế; Bên cạnh đó giúp cho học viên nâng cao thêm những kiến thức về kinh tế học đủ để phân tích, xét đoán các hiện tượng kinh tế vĩ mô và vi mô, trong nước và quốc tế. Nâng cao kiến thức và nghiệp vụ về các lĩnh vực hoạt động chủ yếu của doanh nghiệp. Nắm vững pháp luật kinh doanh trong nước và quốc tế. Có nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm xã hội, phẩm chất, đạo đức của nhà quản lý doanh nghiệp để phấn đấu không</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo cử nhân QTKD có phẩm chất đạo đức tốt; - Có ý thức phục vụ xã hội, có ý thức nghề nghiệp rõ ràng, tận tụy trong công việc và có trách nhiệm công dân cao; - Nắm vững các kiến thức cơ bản về kinh tế – xã hội và những kỹ năng chuyên sâu về quản trị doanh nghiệp; - Có kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng giao tiếp xã hội; - Có khả năng tự cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ phù hợp với yêu cầu công việc, có tinh thần kỷ luật cao. <p>Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p>				

		<p>ngừng nâng cao bản lĩnh của mình trên cương vị đó.</p> <p>* Về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng lập luận, tư duy theo hệ thống, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh. Có kỹ năng hình thành các giả thuyết; thu thập, phân tích và xử lý thông tin trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh. Có thể nhận thức được bối cảnh xã hội, ngoại cảnh và bối cảnh tổ chức để áp dụng vào các hoạt động trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh. -Có năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn; bước đầu hình thành năng lực sáng tạo, phát triển trong nghề nghiệp. -Có khả năng làm việc độc lập dưới áp lực về thời gian và khối lượng công việc; có kỹ năng quản lý thời gian, phân bổ công việc cá nhân, có khả năng làm việc nhóm và một số kỹ năng quản lý và lãnh đạo. -Có khả năng nghiên cứu, phân tích và xử lý có căn cứ khoa học các vấn đề thực tế của doanh nghiệp. Có kỹ năng giao tiếp tốt (bao gồm giao dịch trực tiếp, qua điện thoại và email, kỹ năng thuyết trình), giao tiếp và nghiên cứu tốt được bằng tiếng Anh. <p>* Về thái độ: Có các phẩm chất đạo đức cá nhân như: tự tin, linh hoạt, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình, say mê, sáng tạo,... Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, trách nhiệm, đáng tin cậy, tuân thủ kỷ luật của tổ chức, tác phong làm</p>					
--	--	---	--	--	--	--	--

			<p>việc chuyên nghiệp. Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: tôn trọng Pháp luật, có lối sống tích cực, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng.</p> <p>*Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Tạo các điều kiện về thời gian học tập và các nghiên cứu.	<ul style="list-style-type: none"> - Các thông tin liên quan đến chương trình đào tạo, kế hoạch năm học, lựa chọn học phần để đăng ký học tập được niêm yết tại bảng thông báo của Khoa và được trợ lý giáo vụ Khoa phổ biến rộng rãi cho sinh viên tất cả các khoá; - Các giáo viên chủ nhiệm làm công tác cố vấn học tập cho người học; tổ chức và tham gia sinh hoạt tập thể của lớp để nắm bắt tình hình học tập, tâm tư nguyện vọng của sinh viên; - Sinh hoạt học thuật được tổ chức dưới hình thức câu lạc bộ (CLB chứng khoán, CLB tiếng Anh, CLB SV NCKH,...); <p>Các sinh hoạt ngoại khoá, các hoạt động phong trào (thể thao, văn nghệ,...) được Đoàn khoa tổ chức thường xuyên.</p>				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Quản trị kinh doanh	Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Tiếp tục học nghiên cứu sinh về một mảng nghiên cứu cụ thể để đạt học vị tiến sĩ trong lĩnh vực kinh doanh và quản lý. VI Vị trí làm sau khi tốt nghiệp.	Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		Sau khi tốt nghiệp học viên có đủ năng lực để đảm nhận các vị trí cấp cao tại các doanh nghiệp, các cơ quan nhà nước, các định chế tài	- Người học sau khi tốt nghiệp có thể làm việc trong các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; có khả năng hoạch định chính sách, chiến lược, kế				

			chính, các viện nghiên cứu và các tổ chức khác trong và ngoài nước,...triển vọng trong tương lai có thể trở thành những nhà nghiên cứu, lãnh đạo doanh nghiệp, nhà phân tích, chuyên viên cao cấp tại các doanh nghiệp, các công ty nước ngoài và các cơ quan nhà nước. Có khả năng nghiên cứu và giảng dạy tại các cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học; có thể đảm nhận các công việc: tham gia nghiên cứu và giảng dạy những nội dung có liên quan đến lĩnh vực quản lý.	hoạch kinh doanh, biết tổ chức hoạt động kinh doanh và có khả năng tạo lập doanh nghiệp mới.				
--	--	--	---	--	--	--	--	--

12. Ngành Kế toán

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7340301)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 22.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo cử nhân Kế toán có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy và trung thực trong công việc; - Có ý thức phục vụ xã hội, có ý thức nghề nghiệp rõ ràng, có trách nhiệm công dân cao; - Nắm vững các kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội và những kỹ năng chuyên sâu về kế toán, kiểm toán và phân tích hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; - Có kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng giao tiếp xã hội; - Có khả năng tự cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ phù hợp với yêu cầu công việc, có tinh thần kỷ luật cao. - Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại 				

				ngữ Việt Nam.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Các thông tin liên quan đến chương trình đào tạo, kế hoạch năm học, lựa chọn học phần đề đăng ký học tập được niêm yết tại bảng thông báo của Khoa và được trợ lý giáo vụ Khoa phổ biến rộng rãi cho sinh viên tất cả các khoá; - Các giáo viên chủ nhiệm làm công tác cố vấn học tập cho người học; tổ chức và tham gia sinh hoạt tập thể của lớp để nắm bắt tình hình học tập, tâm tư nguyện vọng của sinh viên; - Sinh hoạt học thuật được tổ chức dưới hình thức câu lạc bộ (CLB chứng khoán, CLB tiếng Anh, CLB SV NCKH,...); - Các sinh hoạt ngoại khoá, các hoạt động phong trào (thể thao, văn nghệ,...) được Đoàn khoa tổ chức thường xuyên. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			- Người học sau khi tốt nghiệp có thể làm việc ở bộ phận kế toán - kiểm toán trong các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; có khả năng hoạch định chính sách kế toán và phân tích tình hình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Ngoài ra, người học sau khi tốt nghiệp cũng có thể đảm nhiệm công tác kế toán trong các cơ quan hành chính sự nghiệp.				

13. Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7810103)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị Dịch vụ Du Lịch và Lữ hành ngành trang bị những kiến thức cơ bản về kinh tế, pháp luật, lịch sử, địa lý và các kiến thức xã hội khác tạo điều kiện				

				<p>thuận lợi cho sinh viên tiếp thu các kiến thức về Du lịch. Đặc biệt, chương trình cung cấp các kỹ năng chuyên sâu về các lĩnh vực sau: Phân tích các yếu tố tác động đến sự phát triển du lịch Việt Nam và quốc tế.</p> <p>Nắm bắt được các chính sách, định chế về quản lý du lịch. Phân tích và thực hiện các chiến lược tiếp cận thị trường du lịch.</p> <p>Có chuyên môn sâu về ngoại ngữ chuyên ngành du lịch (tiếng Anh).</p> <p>Có khả năng hoạch định và kiểm soát các dự án phát triển du lịch.</p> <p>Phân tích các khả năng và dự báo được sự phát triển các loại hình du lịch.</p> <p>Hoạch định các chính sách phát triển du lịch theo từng địa phương.</p> <p>Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Hàng năm khoa tổ chức các buổi seminars hướng dẫn SV làm NCKH.</p> <p>Ngoài hệ thống giáo trình, báo, tạp chí tại thư viện, sinh viên được hướng dẫn tiếp cận với các nguồn tài liệu online chuyên ngành phục vụ cho việc nghiên cứu và học tập.</p> <p>Thường xuyên mời các nhà quản lý về du lịch, các nhà kinh doanh du lịch và các chuyên gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực du lịch đến giảng dạy và báo cáo chuyên đề.</p> <p>Trong quá trình học các môn học chuyên ngành có tin chỉ thực hành, sinh viên được đi thực tế tại các cơ sở kinh doanh du lịch để tìm hiểu về các mô hình kinh doanh du lịch và thực tập nâng cao kỹ năng nghiệp vụ du lịch (nghiệp vụ giao tiếp, ứng xử, giải quyết tình huống du lịch, nghiệp vụ hướng dẫn, nghiệp vụ lễ tân...)</p> <p>Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về du lịch, tổ chức cho sinh viên tham gia vào các hoạt động sự kiện của địa phương (festival Hoa, Trà – Cafe,...). Ngoài ra, còn tổ chức cho sinh viên sinh hoạt câu lạc bộ “Hướng dẫn viên du lịch”, câu lạc bộ “English for Tourism”</p> <p>Hướng dẫn và giải quyết các thủ tục liên quan đến sinh viên nhanh chóng và kịp thời.</p> <p>Hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh khó khăn để làm đề nghị xét học bổng của các tổ chức theo hướng dẫn của nhà trường.</p>				

				Sinh viên sẽ được tham gia các hoạt động do đoàn Trường và đoàn Khoa tổ chức như Cẩm trại, tổ chức các ngày lễ kỷ niệm, ... nhằm rèn luyện kỹ năng sống cho sinh viên.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sau khi hoàn thành chương trình học tập, các Cử nhân ngành Quản trị Dịch vụ Du Lịch và Lữ hành có thể: Làm việc trong các cơ sở lưu trú của ngành Du lịch trong lĩnh vực quảng bá, tiếp thị, tiếp tân, quản lý phòng, nhà hàng, ... Hoạch định và phát triển các tuyến điểm du lịch (tổ chức và quản lý các tour du lịch) và làm hướng dẫn viên du lịch trong các công ty du lịch lữ hành. Làm việc trong các cơ sở nghiên cứu và đào tạo liên quan đến lĩnh vực du lịch. Thành lập các doanh nghiệp tư nhân về kinh doanh du lịch (cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở ăn uống, các khu điểm du lịch, công ty du lịch lữ hành, ...). Do đã được trang bị các kiến thức cần thiết về quản lý kinh tế, quản lý doanh nghiệp và về pháp luật... Tiếp tục theo đuổi các bậc học cao hơn về Du lịch ở trong và ngoài nước.				

14. Ngành Luật học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7380101)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Chương trình đào tạo cử nhân ngành Luật học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản như: các nguyên lý Mác-Lê nin, lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam và thế giới... làm cơ sở cho sự nhận thức về pháp luật nói chung và pháp luật Việt Nam nói riêng. Đặc biệt, chương trình cung cấp các				

				<p>kỹ năng chuyên sâu về: phân tích các yếu tố tác động đến quá trình phát triển của pháp luật Việt Nam và Quốc tế; nắm bắt được các chính sách và các định chế về quản lý nhà nước; phân tích và thực hiện các kỹ năng nghề luật để giải quyết các nhu cầu về thực tiễn pháp lý trong và ngoài nước; có khả năng chuyên môn ngành luật làm việc hiệu quả trong các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội và các doanh nghiệp...; có trình độ ngoại ngữ phù hợp để hiện thực hóa chủ trương hội nhập quốc tế.</p> <p>Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Khoa tổ chức các hoạt động NCKH cho sinh viên; tổ chức các hoạt động phiên tòa tập sự, thành lập trung tâm tư vấn pháp luật để sinh viên tham gia gắn học đi đôi với hành, liên hệ với các cơ quan tư pháp tạo điều kiện cho sinh viên thực tập nghề luật...				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sau khi hoàn thành xong chương trình học tập, các cử nhân luật học có thể làm việc có hiệu quả trong các cơ quan nhà nước (cơ quan lập pháp, cơ quan hành pháp và cơ quan tư pháp); trong các tổ chức xã hội, các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp trong và ngoài nước; làm việc trong các cơ sở nghiên cứu và đào tạo liên quan đến pháp luật; tham gia hoặc thành lập các văn phòng luật sư, văn phòng công chứng, trung tâm tư vấn pháp luật...				

15. Ngành Văn học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
				Đại học (mã ngành 7229030)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 +				

				HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Chuẩn về kiến thức đại học đại học chuyên ngành Văn học Việt Nam, Ngôn ngữ học và Văn hoá học, nắm vững chuyên môn về kiến thức đại học. Về ngoại ngữ: sử dụng được ở mức độ giao tiếp, đọc tài liệu kết hợp với tra từ điển. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Học bổng khuyến khích của Trường, của Nhà nước và của các cơ quan, tổ chức ngoài Trường.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Làm chuyên viên ở các cơ quan dân chính Đảng, văn hoá, viện bảo tàng, có thể giảng dạy ở các trường PT.				

Ngành Văn học Việt Nam

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiền sĩ (mã ngành 9220121)	Thạc sĩ (mã ngành 8220121)	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo Quy chế đào tạo trình độ tiền sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.					

II	<p>Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được</p>	<p>*Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạch định, triển khai, đánh giá và tổng kết kết quả trên cơ sở thẩm định và dự đoán trước mọi tình huống phát sinh; - Áp dụng những kiến thức phù hợp để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong quá trình nghiên cứu, thực hiện chuyên đề, luận án; - Ứng dụng và phát triển các kiến thức nâng cao, các phương pháp phù hợp và cập nhật hóa đề khám phá và lý giải các cơ sở khoa học của các nghiên cứu, đề tài, dự án. <p>* Về thái độ: Có các phẩm chất đạo đức cá nhân như: tự tin, linh hoạt, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình, say mê, sáng tạo,... Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, trách nhiệm, đáng tin cậy, tuân thủ kỷ luật của tổ chức, tác phong làm việc chuyên nghiệp. Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: tôn trọng Pháp luật, có lối sống tích cực, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng</p> <p>Có ý thức tự rèn luyện phẩm chất đạo đức cá nhân; tính chuẩn mực, kỷ cương, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm với cộng đồng trong mọi hành vi; có lòng tự hào về truyền thống lịch sử dân tộc và ý thức trách nhiệm công dân.</p> <p>*Trình độ tối thiểu là từ bậc 4/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, IELTS 5.5 trở lên.</p>	<p>Chương trình nhằm đào tạo thạc sĩ <i>Văn học Việt Nam</i>, giúp học viên bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức về <i>Văn học Việt Nam</i> cũng như những vấn đề lý luận có liên quan với thực tiễn văn học dân tộc; tăng cường kiến thức liên ngành; có trình độ cao về lý thuyết và thực hành; có khả năng nghiên cứu giảng dạy, tác nghiệp chuyên môn sáng tạo; có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề mới về Khoa học Ngữ văn và Khoa học Xã hội & Nhân văn nói chung; có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.</p> <p>* Về thái độ: Có các phẩm chất đạo đức cá nhân như: tự tin, linh hoạt, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình, say mê, sáng tạo,... Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, trách nhiệm, đáng tin cậy, tuân thủ kỷ luật của tổ chức, tác phong làm việc chuyên nghiệp. Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: tôn trọng Pháp luật, có lối sống tích cực, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng</p> <p>*Trình độ tối thiểu là từ bậc 3/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (cụ thể là điểm IELTS 4,5 trở lên, điểm TOEFL CBT 133 trở lên, điểm TOEIC 450 trở lên).</p>					
----	--	--	---	--	--	--	--	--

III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Tạo các điều kiện về thời gian học tập và các nghiên cứu khoa học của nghiên cứu sinh.	Tạo các điều kiện về thời gian học tập và các nghiên cứu khoa học của học viên.					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Văn học Việt Nam	Văn học Việt Nam					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục tự nâng cao trình độ bằng con đường tự học, tự nghiên cứu khoa học. Tham gia các đề án cấp cơ sở, cấp quốc gia và quốc tế.	Có khả năng tiếp tục tự nâng cao trình độ bằng con đường tự học, tự nghiên cứu lên tiến sĩ.					
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và nghiên cứu trong các trung tâm nghiên cứu văn học và có thể hoạt động ở một số lĩnh vực khác của Khoa học Xã hội & Nhân văn.	Những học viên tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Văn học Việt Nam có khả năng làm công tác nghiên cứu khoa học ở các viện, trung tâm nghiên cứu văn học; tham gia giảng dạy trung học phổ thông, cao đẳng, đại học và có thể hoạt động ở một số lĩnh vực khác của Khoa học Xã hội & Nhân văn.					

16. Ngành Văn hoá học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7229040)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Chuẩn về kiến thức đại học đại học chuyên ngành Văn học Việt Nam, Ngôn ngữ học và Văn hoá học, nắm vững chuyên môn về kiến thức đại học. Về ngoại ngữ: sử dụng được ở mức độ giao tiếp, đọc tài liệu kết hợp với tra từ điển.				

				Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Học bổng khuyến khích của Trường, của Nhà nước và của các cơ quan, tổ chức ngoài Trường.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Làm chuyên viên ở các cơ quan dân chính Đảng, văn hoá, viện bảo tàng, có thể giảng dạy ở các trường phổ thông.				

17. Ngành Công tác xã hội

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7760101)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>Về mặt kiến thức, sinh viên tốt nghiệp ngành Công tác xã hội cần đạt được:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết về vai trò, chức năng và cấu trúc hệ thống phúc lợi xã hội; nắm được một cách hệ thống các dịch vụ xã hội được cung cấp ở mức tác nghiệp của hệ thống phúc lợi xã hội. - Hiểu biết về lịch sử phát triển của ngành công tác xã hội trên thế giới và ở Việt Nam với tư cách vừa là một ngành khoa học và vừa là một nghề chuyên môn trong một xã hội phát triển. - Nhận thức được sự phát triển của con người ở các mặt thể chất, nhận thức và tâm lý xã hội qua các giai đoạn phát triển khác nhau; đồng thời lý giải được mối liên hệ mật thiết giữa hành vi con người và môi trường xã hội. - Am hiểu và vận dụng các lý thuyết công tác xã hội căn bản cũng như các phương pháp thực hành công tác xã hội tổng 				

			<p>quát vào quá trình hỗ trợ các hệ thống thân chủ khác nhau như cá nhân, gia đình, nhóm, tổ chức và cộng đồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp cũng như các yêu cầu về tư cách đạo đức nghề nghiệp công tác xã hội; và biết cách thể hiện chúng quá trình thực hành công tác xã hội. - Có kiến thức về phương pháp luận nghiên cứu khoa học cũng như các phương pháp nghiên cứu công tác xã hội cụ thể bao gồm cả những phương pháp nghiên cứu định lượng lẫn định tính ở mức căn bản. - Am hiểu các vấn đề xã hội trong bối cảnh phát triển của Việt Nam và thế giới; có kiến thức về chính sách xã hội và phân tích được sự tác động của nó thông qua hệ thống các dịch vụ xã hội nhằm giúp giải quyết các vấn đề xã hội. <p>Về mặt kỹ năng, sinh viên tốt nghiệp ngành Công tác xã hội cần đạt được:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khả năng mô tả và giải thích lịch sử phát triển ngành công tác xã hội trên thế giới cũng như ở Việt Nam cùng những cấu trúc và các chủ đề hiện thời. - Khả năng áp dụng những kiến thức và kỹ năng thực hành công tác xã hội tổng quát đối với cá nhân, gia đình, nhóm, tổ chức và cộng đồng có nhu cầu. - Khả năng làm việc và hỗ trợ các đối tượng yếu thế như trẻ em trong hoàn cảnh đặc biệt, người già, người khuyết tật, ... bằng phương pháp công tác xã hội. - Khả năng áp dụng các quy điều và nguyên tắc đạo đức của nghề công tác xã hội một cách phù hợp trong các hoạt động nghề nghiệp công tác xã hội. - Khả năng áp dụng các kỹ năng tư duy khoa học và tư duy phân biện trong bối cảnh thực hành và nghiên cứu công tác xã hội chuyên nghiệp. - Khả năng đánh giá các kết quả nghiên cứu và xem xét áp dụng chúng một cách phù hợp vào quá trình can thiệp hoặc hỗ trợ các đối tượng có nhu cầu. - Khả năng tham gia xây dựng và quản lý các dự án liên quan đến phát triển xã hội, bình đẳng giới, phát triển cộng đồng cũng như xóa đói giảm nghèo. - Khả năng tham gia thực hiện các nghiên cứu về an sinh xã hội, chính sách xã hội và thực hành công tác xã hội trong đó bao gồm cả phát triển cộng đồng. 				
--	--	--	---	--	--	--	--

				<ul style="list-style-type: none"> - Khả năng thích nghi và hòa nhập với những môi trường nghề nghiệp công tác xã hội, phát triển cộng đồng có tính đa dạng về văn hóa và chủng tộc. - Khả năng kết nối với các tổ chức trong mạng lưới hoạt động chuyên môn nhằm nối kết và chia sẻ tài nguyên phục vụ cho các hoạt động nghề nghiệp. - Kỹ năng giao tiếp xã hội và chuyên môn trong môi trường làm việc với nhiều hình thức khác nhau như lắng nghe và trao đổi trực tiếp, soạn thảo các văn bản chuyên môn, hội họp, thuyết trình, thảo luận nhóm và thương lượng. - Kỹ năng tổ chức, lãnh đạo và làm việc trong nhóm chuyên môn cũng như trong nhóm đa ngành. <p>Về mặt trình độ ngoại ngữ, sinh viên tốt nghiệp ngành Công tác xã hội cần đạt được:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình độ tiếng Anh tương đương 350 điểm TOEIC trở lên. <p>Kỹ năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp xã hội thông thường và trong giao tiếp nghề nghiệp ở mức căn bản.</p> <p>Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Tuần Sinh hoạt công dân. - Tư vấn học tập trong hệ thống tín chỉ. - Tập huấn kỹ năng sử dụng hệ thống thư viện. - Tổ chức Hội chợ việc làm. - Tập huấn kỹ năng tìm việc làm. - Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao. - Tổ chức các hoạt động tình nguyện. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Các trung tâm và tổ chức cung cấp dịch vụ xã hội hỗ trợ các đối tượng yếu thế (các Trung tâm Bảo trợ xã hội, Làng SOS, Nhà mở, Nhà tình thương, ...). - Các trung tâm, cơ sở cung cấp dịch vụ xã hội và tâm lý (các Trung tâm tham vấn/tư vấn, Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội, Trường Giáo dưỡng, ...). 				

				<ul style="list-style-type: none"> - Các cơ quan phát triển xã hội của Nhà nước (các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao Động Thương binh và Xã hội, ...). - Các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội của Việt Nam (Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Chữ thập đỏ, ...) và hiệp hội công tác xã hội trong nước và quốc tế. - Các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế hoạt động trong các lĩnh vực phát triển cộng đồng, trẻ em, người khuyết tật, HIV/AIDS, sức khỏe, ... - Các cơ quan của Nhà nước có nhu cầu về công tác xã hội và phát triển cộng đồng (các trường học, bệnh viện, Trung tâm Công tác xã hội, ...). - Các tổ chức, trung tâm, trường đại học và cao đẳng có nghiên cứu và đào tạo về công tác xã hội. 				
--	--	--	--	--	--	--	--	--

18. Ngành Xã hội học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7310301)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>Về kiến thức chuyên môn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng vận dụng các lý thuyết, khái niệm xã hội học vào phân tích và lý giải hệ thống xã hội, các tổ chức, các hiện tượng-vấn đề xã hội và hành vi con người. - Có khả năng thực hiện một cuộc nghiên cứu, điều tra thực nghiệm xã hội học. - Vận dụng tư duy, kiến thức xã hội học vào giải quyết một vấn đề thực tiễn hay hoạch định, phân tích chính sách. <p>Về kiến thức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu biết và thực hiện đúng hệ thống chính sách, pháp luật của nhà nước và những nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị. 				

			<ul style="list-style-type: none"> - Thấu hiểu, chia sẻ và có những hành vi ứng xử phù hợp với sự đa dạng về văn hóa, môi trường sống trong từng hoàn cảnh cụ thể. - Có kiến thức về các lĩnh vực và những hiện tượng khác nhau trong đời sống xã hội như: kinh tế, chính trị, văn hóa, giáo dục, môi trường, con người, tâm lý... - Biết kết hợp giữa kiến thức lý thuyết với những kỹ năng và vốn sống vào các công việc và đời sống hằng ngày. - Biết chấp nhận, dần thân và thể hiện tinh thần nhân ái, dân chủ và chia sẻ với các cá nhân và nhóm trong xã hội. <p>Về kỹ năng mềm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ tin học tương đương trình độ B; sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng như Word, Excel, PowerPoint và phần mềm xử lý số liệu thống kê SPSS; sử dụng thành thạo các công cụ truy tìm dữ liệu và giao tiếp qua mạng máy tính như Google, Email, mạng xã hội khác ... - Có kỹ năng giao tiếp xã hội và chuyên môn trong môi trường làm việc với nhiều hình thức khác nhau như lắng nghe và trao đổi trực tiếp, soạn thảo các văn bản chuyên môn, hội họp, thuyết trình, thảo luận nhóm và thương lượng. - Có kỹ năng tổ chức, lãnh đạo và làm việc trong nhóm chuyên môn cũng như trong nhóm đa ngành. - Kỹ năng phỏng vấn, truyền thông và kết nối các nguồn lực. - Khả năng sử dụng ngoại ngữ đạt trình độ B. <p>Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Tuần Sinh hoạt công dân. - Tư vấn học tập trong hệ thống tín chỉ. - Tập huấn kỹ năng sử dụng hệ thống thư viện. - Tổ chức Hội chợ việc làm. - Tập huấn kỹ năng tìm việc làm. - Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao. - Tổ chức các hoạt động tình nguyện. 				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				

VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng làm việc ở các tổ chức hành chính, nhà nước các cấp và các đơn vị sự nghiệp như: giáo dục, y tế, bảo trợ xã hội, báo chí... - Làm việc các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức dân sự với tư cách là các chuyên viên, nghiên cứu viên, cán bộ dự án, các tư vấn viên. - Làm việc tại các trường đại học, cao đẳng, các trung tâm, viện nghiên cứu xã hội với tư cách là giảng viên, các nghiên cứu viên, cộng tác viên. - Làm việc trong các công ty, các doanh nghiệp với các vị trí như: lãnh đạo, quản lý, nhân viên văn phòng, nhân sự, phát triển thị trường, truyền thông và tổ chức sự kiện. - Làm việc trong các tổ chức truyền thông với các vị trí như phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên, ... 				
----	------------------------------------	--	--	---	--	--	--	--

19. Ngành Lịch sử

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7229010)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy		Liên thông chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản của ngành Lịch sử; Sinh viên tốt nghiệp phải có nền tảng kiến thức cơ bản tốt và có khả năng truyền đạt. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Tổ chức hoạt động giao lưu văn nghệ, bóng đá, bóng chuyền...				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				

VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Giảng dạy ở các bậc học trong các cơ sở đào tạo; làm việc ở các viện, trung tâm nghiên cứu lịch sử, văn hóa, dân tộc học, khảo cổ học, bảo tàng, di tích lịch sử...; các cơ quan báo chí, nhà xuất bản, tạp chí chuyên; các tổ chức, cơ quan, đoàn thể xã hội; có khả năng học ở các bậc cao hơn.				
----	------------------------------------	--	--	---	--	--	--	--

Ngành Lịch sử Việt Nam

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ (mã ngành 9229013)	Thạc sĩ (mã ngành 8229013)	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>*Về kiến thức</p> <p>-Chương trình đào tạo cung cấp cho người học những kiến thức chuyên sâu của ngành, chuyên ngành và các phương pháp nghiên cứu đặc thù trong khoa học lịch sử để giúp học viên có thể nghiên cứu độc lập; phát hiện, khám phá và hình thành ý tưởng khoa học; nắm vững và vận dụng tốt các quan điểm và luận thuyết khoa học; góp phần hoạch định các chính sách hoặc tư vấn cho các nhà quản lý những vấn đề liên quan đến kiến thức đã được đào tạo.</p> <p>-Có khả năng ứng biến với các hoạt động chuyên môn một cách chuyên nghiệp về Lịch sử Việt Nam.</p> <p>* Về thái độ: Có các phẩm chất đạo đức cá nhân như: tự tin, linh hoạt, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình, say mê, sáng tạo,... Có các phẩm chất</p>	<p>*Về kiến thức</p> <p>-Đào tạo thạc sĩ Lịch sử Việt Nam có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; nắm vững những kiến thức cơ bản của khoa học lịch sử; tăng cường kiến thức liên ngành. Sau khi tốt nghiệp, học viên có đủ kỹ năng và năng lực chuyên môn để nghiên cứu độc lập, giảng dạy lịch sử; tiếp tục tự học để nâng cao trình độ, đáp ứng nhu cầu nhân lực ngày càng cao của xã hội.</p> <p>-Chương trình đào tạo còn hướng đến khả năng ứng dụng giúp cho học viên ứng dụng những kết quả nghiên cứu vào thực tiễn cũng như phát hiện và tổ chức thực hiện các công việc trong hoạt động chuyên môn nghề nghiệp. Sau khi tốt nghiệp, học viên có thể tự bổ sung kiến thức và phương pháp nghiên</p>					

		<p>đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, trách nhiệm, đáng tin cậy, tuân thủ kỷ luật của tổ chức, tác phong làm việc chuyên nghiệp. Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: tôn trọng Pháp luật, có lối sống tích cực, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng</p> <p>Có ý thức tự rèn luyện phẩm chất đạo đức cá nhân; tính chuẩn mực, kỷ cương, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm với cộng đồng trong mọi hành vi; có lòng tự hào về truyền thống lịch sử dân tộc và ý thức trách nhiệm công dân.</p> <p>*Trình độ tối thiểu là từ bậc 4/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam , IELTS 5.5 trở lên.</p>	<p>cứu để theo học ở bậc học tiến sĩ tại Nhà trường hoặc các cơ sở đào tạo khác.</p> <p>-Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội - nhân văn và những kiến thức chuyên sâu về khoa học lịch sử; có năng lực vận dụng các tri thức và phương pháp của khoa học lịch sử vào việc đề xuất và triển khai thực hiện những đề tài nghiên cứu thuộc các chuyên ngành của khoa học lịch sử nói riêng cũng như khoa học xã hội nhân văn nói chung.</p> <p>-Có năng lực và các kỹ năng nghề nghiệp vững vàng, đáp ứng được các yêu cầu công việc liên quan đến kiến thức lịch sử ở các viện, trung tâm nghiên cứu; giảng dạy ở các bậc đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, phổ thông; các trung tâm lưu trữ, bảo tàng, di tích lịch sử; các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể xã hội từ trung ương đến địa phương...</p> <p>-Có tư duy sáng tạo, làm việc độc lập và làm việc nhóm; kỹ năng giao tiếp, thuyết trình; kỹ năng phân biện các vấn đề xã hội đặt ra; khả năng sử dụng các phương tiện kỹ thuật truyền thông, ngoại ngữ phục vụ cho việc thực hành nghề nghiệp, nghiên cứu và tự đào tạo; có ý thức và kỹ năng tự học và học tập suốt đời.</p> <p>* Về thái độ: Có các phẩm chất đạo đức cá nhân như: tự tin, linh hoạt, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình, say mê, sáng tạo,... Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp</p>					
--	--	--	--	--	--	--	--	--

			<p>nếu: trung thực, cẩn thận, trách nhiệm, đáng tin cậy, tuân thủ kỷ luật của tổ chức, tác phong làm việc chuyên nghiệp. Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: tôn trọng Pháp luật, có lối sống tích cực, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng</p> <p>*Trình độ tối thiểu là từ bậc 3/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (cụ thể là điểm IELTS 4,5 trở lên, điểm TOEFL CBT 133 trở lên, điểm TOEIC 450 trở lên).</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Tạo các điều kiện về thời gian học tập và các nghiên cứu khoa học của nghiên cứu sinh	Tạo các điều kiện về thời gian học tập và các nghiên cứu khoa học của học viên.					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Lịch sử Việt Nam	Lịch sử Việt Nam					
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục tự nâng cao trình độ bằng con đường tự học, tự nghiên cứu khoa học. Tham gia các đề án cấp cơ sở, cấp quốc gia và quốc tế.	Có khả năng tiếp tục tự nâng cao trình độ bằng con đường tự học, tự nghiên cứu lên tiến sĩ.					
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	NCS sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp. Có khả năng độc lập nghiên cứu tại các bộ phận của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan tới toán của các Viện, bộ, ngành ở TW, các sở ngành ở địa phương; Các tổ chức quốc tế có liên quan chuyên ngành.	Những học viên tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Lịch sử VN có khả năng làm công tác nghiên cứu khoa học ở các viện, trung tâm nghiên cứu văn học; tham gia giảng dạy trung học phổ thông, cao đẳng, đại học và có thể hoạt động ở một số lĩnh vực khác của Khoa học Xã hội & Nhân văn.					

20. Ngành Đông phương học:

20.1. Chuyên ngành Hàn Quốc học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học – 7310608 (Chuyên ngành Hàn Quốc học)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Chuẩn về kiến thức đại học chuyên ngành Hàn Quốc học, nắm vững chuyên môn về kiến thức đại học. Về ngoại ngữ (tiếng Hàn): sử dụng được ở mức độ giao tiếp, đọc tài liệu kết hợp với tra từ điển. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Học bổng khuyến khích của Trường và của các công ty Hàn Quốc.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Làm việc tại các công ty Hàn Quốc ở vị trí chuyên viên và các công ty du lịch khác...				

20.2. Chuyên ngành Nhật Bản học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học – 7310608 (Chuyên ngành Nhật Bản học)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng				

				điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Chuẩn về kiến thức đại học chuyên ngành Nhật Bản học, nắm vững chuyên môn về kiến thức đại học. Về ngoại ngữ (tiếng Nhật): sử dụng được ở mức độ giao tiếp, đọc tài liệu kết hợp với tra từ điển. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Học bổng khuyến khích của Trường và của các công ty ngoài Trường.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Đông phương học (Hàn Quốc học/Nhật Bản học) có thể làm việc trong nhiều lĩnh vực chuyên môn có sử dụng tiếng Hàn/tiếng Nhật như các tổ chức chính phủ và phi chính phủ, các doanh nghiệp Hàn Quốc/Nhật Bản có vốn đầu tư tại Việt Nam; chuyên viên dịch thuật; hướng dẫn viên du lịch; giáo viên dạy tiếng Hàn/tiếng Nhật...				

21. Ngành Quốc tế học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7310601)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Ngoài những kiến thức cơ bản mà một sinh viên được cung cấp như đối với các sinh viên Khoa Ngoại ngữ và các Khoa khác tại trường Đại học Đà Lạt, sinh viên tốt nghiệp ngành Quốc tế học có thể nắm vững kiến thức cơ bản về hệ thống khoa học xã hội và nhân				

				văn, về chuyên ngành Quốc tế học; có khả năng vận dụng vào nghiên cứu những vấn đề quốc tế, khu vực và quan hệ quốc tế. - Chương trình học có thể hướng sâu vào chuyên ngành như Châu Âu học, Châu Mỹ học, Châu Phi học, Châu A – Thái Bình Dương học, Quan hệ Quốc tế. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Tổ chức câu lạc bộ tiếng Anh - Đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động phong trào như Let's sing, lễ hội Halloween... nhằm rèn luyện và nâng cao các kỹ năng nghe, nói, giao tiếp....				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Cử nhân ngành Quốc tế học có khả năng công tác trong lĩnh vực nghiên cứu, giảng dạy, phục vụ trong các ngành liên quan đến các vấn đề quốc tế và quan hệ đối ngoại. Cụ thể, họ có thể đảm nhận công việc về quan hệ quốc tế tại các trường Đại học và Cao đẳng, các viện nghiên cứu, các cơ quan đối ngoại, an ninh, truyền thông; các văn phòng đại diện, các doanh nghiệp nhà nước hoặc tư nhân, các tổ chức chính phủ hoặc phi chính phủ trong nước hoặc nước ngoài.				

22. Ngành Việt Nam học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7310630)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 17.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Chuẩn về kiến thức đại học chuyên ngành Việt Nam học, nắm vững chuyên môn về kiến thức đại học. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.				

III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Học bổng khuyến khích của Trường và của các công ty ngoài Trường.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sinh viên ngành Việt Nam học sau khi tốt nghiệp có khả năng: Làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; Hướng dẫn viên du lịch tại các công ty du lịch; Làm việc trong cơ quan báo chí hoặc truyền thông, tổ chức sự kiện; Làm việc trong các tổ chức quốc tế, các cơ quan đại diện, văn phòng thương mại, các tổ chức chính phủ và phi chính phủ ở trong và ngoài nước Việt Nam; Nghiên cứu và giảng dạy về văn hóa/du lịch/ngôn ngữ/lịch sử Việt Nam.				

23. Ngành Ngôn ngữ Anh

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ (mã ngành 8220201)	Đại học (mã ngành 7220201)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 \geq 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		*Về kiến thức: Đào tạo học viên có kiến thức nâng cao về lĩnh vực quản trị; có kỹ năng nghiên cứu, giải quyết những vấn đề chuyên môn ngôn ngữ ngoại ngữ Tiếng Anh, .. đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, hội nhập kinh tế quốc tế; Bên cạnh đó giúp cho học	Mục tiêu kiến thức là đi sâu vào các kỹ năng đọc, nói, nghe, viết và dịch. Bên cạnh đó, người học còn được trang bị vốn kiến thức về ngôn ngữ học tiếng Anh, về văn học, văn hóa Anh, Mỹ, được tìm hiểu về đất nước và con người đã sản sinh và sử dụng ngôn ngữ đó.				

		<p>viên nâng cao thêm những kiến thức về ngôn ngữ Anh. Có nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm xã hội, phẩm chất, đạo đức của ngôn ngữ để tự tin trong quá trình giao tiếp để phấn đấu không ngừng nâng cao bản lĩnh của mình trên cương vị đó.</p> <p>* Về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng lập luận, tư duy theo hệ thống, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực Ngôn ngữ Anh và tiếng Anh. Có kỹ năng hình thành các giả thuyết; thu thập, phân tích và xử lý thông tin trong lĩnh vực ngôn ngữ Anh. Có thể nhận thức được bối cảnh xã hội, ngoại cảnh và bối cảnh tổ chức để áp dụng vào các hoạt động trong lĩnh vực Ngôn ngữ Anh. - Có năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn; bước đầu hình thành năng lực sáng tạo, phát triển trong nghề nghiệp. - Có khả năng làm việc độc lập dưới áp lực về thời gian và khối lượng công việc; có kỹ năng quản lý thời gian, phân bổ công việc cá nhân, có khả năng làm việc nhóm <p>* Về thái độ: Có các phẩm chất đạo đức cá nhân như: tự tin, linh hoạt, đương đầu với rủi ro, nhiệt tình, say mê, sáng tạo,... Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: trung thực, cẩn thận, trách nhiệm, đáng tin cậy, tuân thủ kỷ luật của tổ chức, tác phong làm việc chuyên nghiệp. Có các phẩm chất đạo đức xã hội như: tôn trọng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các học phần tự chọn còn cung cấp cho người học vốn từ vựng và kiến thức liên quan đến các kỹ năng và kiến thức cơ bản sát với yêu cầu của xã hội như: Tiếng Anh du lịch, Tiếng Anh thương mại, Tiếng Anh báo chí, phương pháp nghiên cứu. - Chuẩn đầu ra tiếng Anh có trình độ bậc 5/6 theo Khung NLNN Việt Nam, tương đương C1 theo Chuẩn Châu Âu. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ thứ 2 bậc 2/6. 				
--	--	---	---	--	--	--	--

			Pháp luật, có lối sống tích cực, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Tạo các điều kiện về thời gian học tập và các nghiên cứu.	Tổ chức các cuộc thi “hùng biện tiếng Anh”; - Tổ chức câu lạc bộ tiếng Anh - Đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động phong trào như Let’s sing, lễ hội Halloween... nhằm rèn luyện và nâng cao các kỹ năng nghe, nói, giao tiếp...				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Ngôn ngữ Anh	Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Tiếp tục học nghiên cứu sinh về một mảng nghiên cứu cụ thể để đạt học vị tiến sĩ trong lĩnh vực Ngôn ngữ Anh.	Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp		Sau khi tốt nghiệp học viên có đủ năng lực để đảm nhận các vị trí , các cơ quan nhà nước, các ,...triển vọng trong tương lai có thể trở thành những nhà hướng dẫn viên , làm việc , dịch thuật, phiên dịch trong doanh nghiệp, các công ty nước ngoài và các cơ quan nhà nước. Có khả năng nghiên cứu và giảng dạy tại các cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học; có thể đảm nhận các công việc: tham gia nghiên cứu và giảng dạy những nội dung có liên quan đến lĩnh vực ngôn ngữ Anh và Tiếng Anh	Khi ra trường, sinh viên tốt nghiệp ngành Tiếng Anh Đại học Đà Lạt có thể công tác tại nhiều lĩnh vực khác nhau: giảng dạy ngoại ngữ trong trường ĐH, Cao đẳng, PTTH, chuyên viên biên dịch, phiên dịch trong các đơn vị, tổ chức văn hóa, du lịch, kinh tế, xã hội, khoa học kỹ thuật...				

24. Ngành Khoa học dữ liệu

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7460108)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 ≥ 18 .				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			- Chương trình Khoa học Dữ liệu đào tạo các kỹ sư chuyên nghiệp có đủ kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp làm việc trong các lĩnh vực liên quan đến phân tích, khai thác, xử lý dữ liệu lớn và dự báo các vấn đề kinh tế-xã hội, đáp ứng nguồn nhân lực cho cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 - Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Các đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, hội nghị khoa học, hội thảo chuyên môn, thực tập nghề nghiệp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Làm việc tại các trung tâm thu thập và xử lý dữ liệu lớn thuộc các lĩnh vực tài chính, ngân hàng, thị trường chứng khoán, y tế, giáo dục, E-commerce, mạng xã hội,...; các chi cục thống kê và các dự án quản lý và khai thác dữ liệu của nhà nước; các cơ quan, doanh nghiệp chuyên về lĩnh vực phân tích và xử lý dữ liệu, dự báo xã hội; các công ty chuyên về lập trình, gia công phần mềm, giải pháp phần mềm công nghệ thông tin; giảng dạy về Khoa học dữ liệu tại các viện nghiên cứu và trường Đại học; Tiếp tục học ở các bậc cao hơn ở trong và ngoài nước.				

25. Ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7510303)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 \geq 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			- Chương trình đào tạo cử nhân ngành Công nghệ Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa hướng tới mục tiêu đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, kiến thức chuyên môn toàn diện, kỹ năng thực hành cơ bản, và năng lực nghiên cứu, sáng tạo để có thể đáp ứng được các yêu cầu công việc của ngành nghề trong thực tiễn. - Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Học bổng khuyến khích của Trường, của Nhà nước và của các cơ quan, tổ chức ngoài Trường. Các đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, hội nghị khoa học, hội thảo chuyên môn, thực tập nghề nghiệp, thực tập doanh nghiệp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Có kiến thức nền tảng và chuyên môn về thiết kế, xây dựng, khai thác, vận hành, bảo trì các thiết bị, hệ thống điều khiển tự động và các hệ thống điều khiển thông minh. Thực hành được phương pháp làm việc chuyên nghiệp, có tư duy hóa học, sáng tạo và khả năng tiếp thu công nghệ tiên tiến để đáp ứng các công việc trong thời đại CMCN 4.0. - Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Có khả năng đảm nhận các công việc thiết kế, vận hành và bảo trì kỹ thuật cho các hệ thống điều khiển trong công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, và các hệ thống điều khiển thông minh. Thiết kế và lập trình cho các hệ thống				

				nhúng. Phân tích, quản lý kỹ thuật tại các nhà máy hay dịch vụ tư vấn kỹ thuật tự động hóa. Nghiên cứu chuyên sâu, tham gia đào tạo trong lĩnh vực điều khiển tự động.				
--	--	--	--	--	--	--	--	--

26. Ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7510406)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp THPT. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 ≥ 18 .				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo cử nhân ngành Công nghệ Kỹ thuật Môi trường hướng tới mục tiêu đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở ngành, kiến thức ngành, kiến thức liên ngành, kỹ năng và thái độ thuộc lĩnh vực công nghệ kỹ thuật môi trường để có thể đáp ứng được các yêu cầu công việc của ngành nghề trong thực tiễn. - Có kiến thức nền tảng về chính trị, khoa học tự nhiên - xã hội; kiến thức cơ bản về Đánh giá Môi trường, Quản lý Môi trường; kiến thức chuyên sâu về Công nghệ Kỹ thuật Môi trường bao gồm: xử lý ô nhiễm, tái chế chất thải, và phục hồi môi trường. - Có kỹ năng phân tích thông tin; giải quyết vấn đề; tổ chức công việc; trình bày, diễn giải vấn đề; hình thành, triển khai ý tưởng. - Có thái độ làm việc nghiêm túc, ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, tác phong chuyên nghiệp - Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. 				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Học bổng khuyến khích của Trường, của Nhà nước và của các cơ quan, tổ chức ngoài Trường. Các đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, hội nghị khoa học, hội thảo chuyên môn, thực tập nghề nghiệp, thực tập doanh nghiệp.				

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Người học tốt nghiệp ngành Công nghệ Kỹ thuật Môi trường có thể công tác tại viện, trường đại học, trung tâm đào tạo và nghiên cứu về môi trường; cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường; công ty xử lý chất thải, tư vấn môi trường; ban quản lý khu công nghiệp; doanh nghiệp có nhu cầu nhân lực về kiểm soát ô nhiễm; tổ chức chính phủ, phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;...				

27. Ngành Tài chính – Ngân hàng

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7340201)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 ≥ 21 .				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo cử nhân Tài chính - Ngân hàng cung cấp môi trường đào tạo hiện đại để sinh viên lĩnh hội kiến thức, bồi dưỡng đạo đức, phát triển nhân cách cũng như các kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng mềm để có thể vận dụng một cách sáng tạo và hiệu quả vào các hoạt động thực tiễn ngành tài chính và ngân hàng trong bối cảnh nền kinh tế phát triển bền vững của đất nước và hội nhập quốc tế. - Có kiến thức tổng quát về văn hóa, chính trị, xã hội, pháp luật; có kiến thức nền tảng về kinh tế; và kiến thức chuyên sâu ngành tài chính - ngân hàng. - Có kỹ năng nghề nghiệp, phân tích, đánh giá, giải quyết vấn đề để hội nhập, làm việc, nghiên cứu trong các lĩnh vực hoạt động kinh tế nói chung và tài chính - ngân hàng nói riêng. 				

				- Có các kỹ năng mềm, khả năng tự học, ngoại ngữ, nghiêm túc, đạo đức và có trách nhiệm với xã hội, cộng đồng. - Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Học bổng khuyến khích của Trường, của Nhà nước và của các cơ quan, tổ chức ngoài Trường. Các đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, hội nghị khoa học, hội thảo chuyên môn, thực tập nghề nghiệp, thực tập doanh nghiệp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sinh viên tốt nghiệp ngành Tài chính - Ngân hàng có khả năng làm việc ở các ngân hàng, các quỹ đầu tư, công ty chứng khoán, công ty vàng/bạc/đá quý, công ty bảo hiểm, công ty tài chính, các Bộ/Ban/Ngành và cơ quan nhà nước, Ngân hàng nhà nước, các công ty trong và ngoài nước. Có thể làm công tác chuyên nghiệp, và chuyên sâu về các lĩnh vực tín dụng, thanh toán, đầu tư tài chính, kinh doanh vàng bạc, ngoại tệ, kho quỹ, làm công tác tín dụng, ngân quỹ tại các quỹ tín dụng của Nhà nước và tư nhân. Có khả năng quản trị danh mục đầu tư, lập kế hoạch tài chính và đầu tư, quản trị tài chính, thực hiện các nghiên cứu mang tính thực tiễn trong ngành Tài chính - Ngân hàng; tham gia nghiên cứu khoa học và giảng dạy về tài chính - ngân hàng; sử dụng thành thạo tiếng Anh trong công việc chuyên môn và có thể phát triển năng lực nghề nghiệp, nghiên cứu ở các bậc học cao hơn.				

28. Ngành Công nghệ thực phẩm

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7540101)			Cao đẳng su phạm chính quy	Trung cấp su phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc				

				tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 \geq 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			- Chương trình được xây dựng với mục tiêu đào tạo kỹ sư Công nghệ thực phẩm. Sau khi hoàn thành chương trình, sinh viên có khả năng nắm bắt được kiến thức cơ bản và những tiến bộ trong lĩnh vực công nghệ chế biến thực phẩm. Người học có kỹ năng thực hành tốt đáp ứng được các yêu cầu của thị trường lao động, có đủ năng lực học tiếp lên các bậc học cao hơn, có đủ trình độ làm việc với các công ty, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp bảo quản - chế biến nông, thủy sản cũng như các cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến lĩnh vực thực phẩm ở Lâm Đồng, khu vực Tây Nguyên, Nam Trung Bộ và Đông Nam Bộ. - Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Học bổng khuyến khích của Trường, của Nhà nước và của các cơ quan, tổ chức ngoài Trường. Các đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, hội nghị khoa học, hội thảo chuyên môn, thực tập nghề nghiệp, thực tập doanh nghiệp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Điều hành sản xuất chế biến thực phẩm; Tư vấn kỹ thuật, quy trình sản xuất thực phẩm cho các doanh nghiệp; Đảm bảo chất lượng, kiểm soát chất lượng thực phẩm; Nghiên cứu, phát triển sản phẩm thực phẩm; Phụ trách kỹ thuật trong phân phối và tiêu thụ sản phẩm; Quản lý, nghiên cứu và giảng dạy trong lĩnh vực bảo quản, chế biến thực phẩm; Cán bộ quản lý ở các cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến sản xuất chế biến thực phẩm.				

29. Ngành Văn hóa Du lịch

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7810106)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 \geq 18.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo cử nhân Văn hóa Du lịch có phẩm chất chính trị, đạo đức và ý thức phục vụ xã hội; có tinh thần trách nhiệm, bản lĩnh, tự tin, độc lập, sáng tạo và khả năng hội nhập thích ứng sự phát triển của xã hội hiện đại. - Đào tạo cử nhân Văn hóa Du lịch có kiến thức chuyên sâu, cập nhật về lịch sử, văn hóa, du lịch Việt Nam cũng như khu vực; nhận diện sự khác biệt trong văn hóa vùng, địa phương, quốc gia thông qua các thành tố văn hóa (tín ngưỡng, tôn giáo, âm thực, nghệ thuật...); trang bị kỹ năng khai thác các giá trị văn hóa để phục vụ những hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa du lịch. Nhờ đó, có thể đáp ứng nhu cầu làm việc liên ngành, xuyên ngành đòi hỏi tri thức về văn hóa, du lịch như báo chí, truyền thông, kinh doanh, ngoại giao... - Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. 				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Học bổng khuyến khích của Trường, của Nhà nước và của các cơ quan, tổ chức ngoài Trường. Các đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, hội nghị khoa học, hội thảo chuyên môn, thực tập nghề nghiệp, thực tập doanh nghiệp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Làm việc chuyên sâu lĩnh vực du lịch trong nhà hàng khách sạn, lữ hành, thiết kế tour...; Công tác quản lý tại các Sở Ban Ngành, các công ty, doanh nghiệp trong, ngoài nước về lĩnh vực văn hóa và du lịch; Làm việc hiệu quả trong môi				

				trường đòi hỏi tri thức liên ngành, xuyên ngành như ngoại giao, tổ chức sự kiện, báo chí truyền thông...				
--	--	--	--	--	--	--	--	--

30. Ngành Trung Quốc học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7310612)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp THPT. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 ≥ 21 .				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo ngành Trung Quốc học nhằm mục tiêu đào tạo trình độ Cử nhân Trung Quốc học. Người học được đào tạo chuyên sâu về tiếng Trung Quốc, nắm được những kiến thức về văn hóa, lịch sử, đất nước, con người Trung Quốc; đảm bảo đủ kiến thức, năng lực tham gia thị trường lao động trong nước, khu vực và toàn cầu. - Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức, có sức khỏe tốt, có ý thức phục vụ nhân dân, phục vụ xã hội và cộng đồng, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. - Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. 				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Học bổng khuyến khích của Trường, của Nhà nước và của các cơ quan, tổ chức ngoài Trường. Các đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, hội nghị khoa học, hội thảo chuyên môn, thực tập nghề nghiệp, thực tập doanh nghiệp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Biên phiên dịch viên; Doanh nghiệp trong và nước ngoài; Hướng dẫn viên – thông dịch viên; Nhân viên Lãnh sự, Đại sứ quán; Sở Tư pháp – Văn phòng công chứng...				

31. Ngành Dân số và Phát triển

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7760104)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc tổng điểm các môn trong tổ hợp môn ĐKXT học bạ lớp 11 + HKI lớp 12 hoặc học bạ lớp 12 ≥ 18 .				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>- Chương trình đào tạo chuyên ngành Dân số và Phát triển nhằm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đào tạo cho người học có những phẩm chất chính trị, đạo đức; có ý thức, thái độ và kỹ năng thực hành nghề nghiệp với các phương pháp tiếp cận phân tích đa ngành đối về các vấn đề dân số và phát triển. • Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về dân số và phát triển; có khả năng nghiên cứu khoa học và ứng dụng kiến thức dân số và phát triển vào phát triển kinh tế, xã hội và môi trường đảm bảo quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế. • Đào tạo ra các cán bộ dân số và phát triển chuyên nghiệp, có khả năng quản lý, phân tích đánh giá, lập kế hoạch và dự báo các vấn đề về dân số, kinh tế - xã hội và phát triển trong các sở ban ngành từ trung ương đến địa phương. <p>- Chuẩn đầu ra ngoại ngữ: bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Học bổng khuyến khích của Trường, của Nhà nước và của các cơ quan, tổ chức ngoài Trường. Các đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, hội nghị khoa học, hội thảo chuyên môn, thực tập nghề nghiệp, thực tập doanh nghiệp.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội làm về dân số và phát triển;				

				cán bộ dân số và phát triển chuyên nghiệp trong các sở ban ngành từ trung ương đến địa phương; làm giảng viên và nghiên cứu viên ở các cơ quan giảng dạy và nghiên cứu về dân số và phát triển.				
--	--	--	--	---	--	--	--	--

32. Ngành Sư phạm Toán học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7140209)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc học lực lớp 12 đạt loại giỏi.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Sinh viên được trang bị các kiến thức có bản về Toán học; đồng thời tích lũy những kiến thức về sư phạm như tâm lý học, lý luận dạy học, phương pháp dạy học... Sinh viên tốt nghiệp phải có nền tảng kiến thức tốt và có khả năng truyền đạt. - Chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung NLNN Việt Nam, tương đương B1 theo Chuẩn Châu Âu.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Tổ chức seminar chuyên môn cho sinh viên Tổ chức các hoạt động hỗ trợ PP giảng dạy cho sinh viên Tổ chức hoạt động giao lưu văn nghệ, bóng đá, bóng chuyền...				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy ở các trường trung học phổ thông, cao đẳng, đại học; tiếp tục nghiên cứu trong các viện, hoặc có thể được đào tạo tiếp ở các trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (nếu đủ điều kiện); công tác tại các cơ quan, công ty có sử dụng kiến thức về Toán.				

33. Ngành Sư phạm Vật lý

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7140211)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc học lực lớp 12 đạt loại giỏi.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản của ngành vật lý, đồng thời tích lũy những kiến thức chuyên ngành của sư phạm. Sinh viên tốt nghiệp phải có nền tảng kiến thức cơ bản tốt và có khả năng truyền đạt. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung NLNN Việt Nam, tương đương B1 theo Chuẩn Châu Âu.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Tổ chức các hoạt động hỗ trợ PP giảng dạy cho sinh viên Tổ chức hoạt động giao lưu văn nghệ, bóng đá, bóng chuyền...				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			SV sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy ở các trường trung học phổ thông, cao đẳng, đại học; tiếp tục nghiên cứu trong các viện, hoặc có thể được đào tạo tiếp ở các trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (nếu đủ điều kiện); công tác tại các cơ quan, công ty có sử dụng kiến thức về Vật lý.				

34. Ngành Sư phạm Hoá học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7140212)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc học lực lớp 12 đạt loại giỏi.				

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản của ngành Hóa học như hóa vô cơ, hữu cơ, hóa lý, hóa kỹ thuật, hóa môi trường; đồng thời tích lũy những kiến thức chuyên ngành của sư phạm. Sinh viên tốt nghiệp phải có nền tảng kiến thức cơ bản tốt và có khả năng truyền đạt. Sau khi tốt nghiệp, sinh viên đạt trình độ B ngoại ngữ. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung NLNN Việt Nam, tương đương B1 theo Chuẩn Châu Âu.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Tổ chức các hoạt động hỗ trợ PP giảng dạy cho sinh viên Tổ chức hoạt động giao lưu văn nghệ, bóng đá, bóng chuyền...				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy ở các trường trung học phổ thông, cao đẳng, đại học; tiếp tục nghiên cứu trong các viện, hoặc có thể được đào tạo tiếp ở các trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (nếu đủ điều kiện); công tác tại các cơ quan, công ty có sử dụng kiến thức về hóa học.				

35. Ngành Sư phạm Sinh học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7140213)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc học lực lớp 12 đạt loại giỏi.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản của ngành Sinh học; đồng thời tích lũy những kiến thức chuyên ngành của sư phạm. Sinh viên tốt nghiệp phải có nền tảng kiến thức cơ bản tốt và có khả năng truyền đạt. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung NLNN Việt Nam, tương đương B1 theo Chuẩn Châu Âu.				

III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Tổ chức các hoạt động hỗ trợ PP giảng dạy cho sinh viên Tổ chức hoạt động giao lưu văn nghệ, bóng đá, bóng chuyền...				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy ở các trường trung học phổ thông, cao đẳng, đại học; tiếp tục nghiên cứu trong các viện, hoặc có thể được đào tạo tiếp ở các trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (nếu đủ điều kiện); công tác tại các cơ quan, công ty có sử dụng kiến thức về sinh học.				

36. Ngành Sư phạm Ngữ văn

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7140217)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc học lực lớp 12 đạt loại giỏi.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản của ngành văn học; đồng thời tích lũy những kiến thức chuyên ngành của sư phạm. Sinh viên tốt nghiệp phải có nền tảng kiến thức cơ bản tốt và có khả năng truyền đạt. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung NLNN Việt Nam, tương đương B1 theo Chuẩn Châu Âu.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Tổ chức các hoạt động hỗ trợ PP giảng dạy cho sinh viên Tổ chức hoạt động giao lưu văn nghệ, bóng đá, bóng chuyền...				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				

VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy ở các trường trung học phổ thông, cao đẳng, đại học; tiếp tục nghiên cứu trong các viện, hoặc có thể được đào tạo tiếp ở các trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (nếu đủ điều kiện); công tác tại các cơ quan báo chí, truyền thông, các công ty theo yêu cầu tuyển dụng.				
----	------------------------------------	--	--	--	--	--	--	--

37. Ngành Sư phạm Lịch sử

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7140218)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc học lực lớp 12 đạt loại giỏi.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản của ngành Lịch sử; đồng thời tích lũy những kiến thức chuyên ngành của sư phạm. Sinh viên tốt nghiệp phải có nền tảng kiến thức cơ bản tốt và có khả năng truyền đạt. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3/6 Khung NLNN Việt Nam, tương đương B1 theo Chuẩn Châu Âu.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Tổ chức các hoạt động hỗ trợ PP giảng dạy cho sinh viên Tổ chức hoạt động giao lưu văn nghệ, bóng đá, bóng chuyền...				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy ở các trường trung học phổ thông, cao đẳng, đại học; tiếp tục nghiên cứu trong các viện, hoặc có thể được đào tạo tiếp ở các trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (nếu đủ điều kiện).				

38. Ngành Sư phạm Tiếng Anh

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7140231)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc học lực lớp 12 đạt loại giỏi.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản về phương pháp dạy học tiếng Anh ở trường THPT, có đủ khả năng giao tiếp, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, tham gia nghiên cứu khoa học; đồng thời tích lũy những kiến thức chuyên ngành của sư phạm. Sinh viên tốt nghiệp phải có nền tảng kiến thức cơ bản tốt và có khả năng truyền đạt. Chuẩn đầu ra Tiếng Anh bậc 5/6, chuẩn đầu ra ngoại ngữ thứ 2 bậc 2/6 theo Khung NLNN Việt Nam, tương đương C1 và B1 theo Chuẩn Châu Âu.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Tổ chức các hoạt động hỗ trợ PP giảng dạy cho sinh viên Tổ chức hoạt động giao lưu văn nghệ, bóng đá, bóng chuyền...				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy ở các trường trung học phổ thông, cao đẳng, đại học; tiếp tục nghiên cứu trong các viện, hoặc có thể được đào tạo tiếp ở các trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (nếu đủ điều kiện); công tác tại các công ty, cơ quan có nhu cầu tuyển dụng.				

39. Ngành Giáo dục tiểu học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7140231)		Cao đẳng	Trung cấp

				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy	sur phạm chính quy	sur phạm chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc học lực lớp 12 đạt loại giỏi, tuyển thẳng theo Quy chế của Bộ.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Đào tạo người học thành giáo viên tiểu học có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; có kiến thức cơ sở và chuyên môn vững vàng; có năng lực hoạt động nghề nghiệp; có năng lực nghiên cứu và khả năng sáng tạo để giải quyết những vấn đề trong phạm vi hoạt động nghề nghiệp; có trách nhiệm nghề nghiệp, sẵn sàng thích nghi với môi trường làm việc đa dạng; có ý thức và khả năng tự học để thích ứng với sự phát triển không ngừng của khoa học và nghề nghiệp. Chuẩn đầu ra Tiếng Anh bậc 3/6, theo Khung NLNN Việt Nam, tương đương B1 theo chuẩn Châu Âu.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Tổ chức các hoạt động hỗ trợ PP giảng dạy cho sinh viên Tổ chức hoạt động giao lưu văn nghệ, bóng đá, bóng chuyền...				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy ở các trường tiểu học.				

40. Ngành Sư phạm Tin học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học (mã ngành 7140210)			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Học sinh đã tốt nghiệp PTTH. Tham dự kỳ thi THPT quốc gia của năm tuyển sinh để lấy kết quả xét tuyển đại học hoặc học lực lớp 12 đạt loại giỏi, tuyển thẳng theo Quy chế của Bộ.				

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p>Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài. Có khả năng nghiên cứu khoa học, công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế.</p> <p>Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; có năng lực hoạt động nghề nghiệp: năng lực tìm hiểu người học và môi trường giáo dục; năng lực giáo dục; năng lực dạy học; năng lực giao tiếp sư phạm; năng lực đánh giá trong giáo dục; năng lực hoạt động xã hội; năng lực phát triển nghề nghiệp.</p> <p>Chuẩn đầu ra Tiếng Anh bậc 3/6, theo Khung NLNN Việt Nam, tương đương B1 theo chuẩn Châu Âu.</p>				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			<p>Tổ chức các hoạt động hỗ trợ PP giảng dạy cho sinh viên</p> <p>Tổ chức hoạt động giao lưu văn nghệ, bóng đá, bóng chuyền...</p>				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Đào tạo theo tín chỉ, áp dụng chuẩn đầu ra CDIO.				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên có cơ hội học lên các trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.				
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp			Sinh viên tốt nghiệp ngành sư phạm Tin học có năng lực trí tuệ, thể chất, tình cảm, hành động ý chí và năng lực chuyên môn đủ để giảng dạy và nghiên cứu trong các trường đại học, cao đẳng, trung học, viện, trung tâm.				

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 7 năm 2023

NGƯỜI TỔNG HỢP



Đỗ Thụy Thùy Dung



HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Mai Minh Nhật